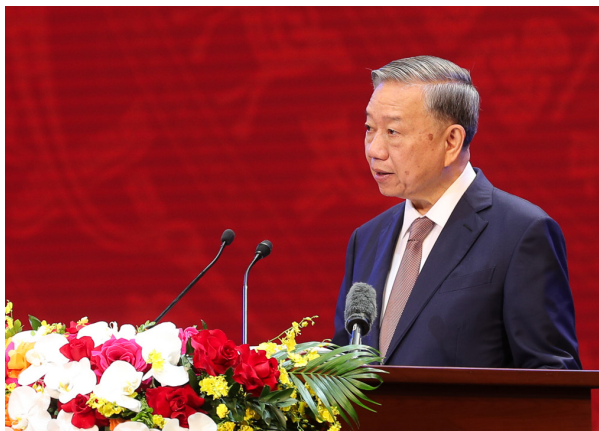


NGÀY 18/11/2024, TỔNG BÍ THƯ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TÔ LÂM ĐÃ CÓ BUỔI GẶP MẶT ĐẠI DIỆN CÁC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC NHÂN NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11. SỰ KIỆN DO BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO VÀ ĐHQGHN PHỐI HỢP TỔ CHỨC.



TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM: “MONG ĐHQGHN DUY TRÌ SỨ MỆNH LÀ CÁI NÔI ĐÀO TẠO NHÂN TÀI VÀ ĐỘI NGŨ NHÀ KHOA HỌC TÀI NĂNG; TIÊN PHONG VÀ DẪN DẮT HỆ THỐNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ”

MINH KHUÊ

Trong suốt thời gian qua, đội ngũ nhà giáo - nguồn lực quan trọng nhất của ngành Giáo dục đã có nhiều đóng góp to lớn trong sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo nước nhà. Sự hiện diện của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm tại sự kiện gặp mặt đại diện các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 do Bộ Giáo dục & Đào tạo và ĐHQGHN phối hợp tổ chức là sự động viên, khích lệ lớn lao để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục cả nước tiếp tục nỗ lực, cống hiến nhiều hơn cho sự nghiệp “trồng người” cao cả mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

Tham gia buổi gặp mặt có các đồng chí: Nguyễn Trọng Nghĩa, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương; Nguyễn Duy Ngọc, Bí thư

Trung ương Đảng, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng; Lê Thành Long, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ; Bùi Thanh Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao; Nguyễn Thị Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội; Nguyễn Thị Doan, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam; Nguyễn Kim Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo.

Cùng dự có các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, lãnh đạo các bộ, ban, ngành Trung ương, Văn phòng Tổng Bí thư.

Về phía ĐHQGHN có đồng chí Lê Quân, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc ĐHQGHN; các đồng chí Phó Giám đốc; đại diện lãnh đạo Văn phòng, các ban chức năng,



các đơn vị thành viên và trực thuộc.

Đặc biệt, vinh dự và tự hào được tiếp kiến Tổng Bí thư Tô Lâm dịp này là đại diện hơn 3.000 thầy cô giáo, các cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên của ĐHQGHN và các cơ sở giáo dục, đào tạo trên khắp mọi miền của Tổ quốc.

Tại buổi gặp mặt, Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu: “Hôm nay, trong không khí toàn ngành Giáo dục đang hân hoan, phấn khởi chào mừng 42 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, tôi rất vui mừng tới dự buổi gặp mặt với đại diện nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, các nhà khoa học. Với tất cả tình cảm sâu sắc, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi thân ái gửi đến các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có mặt tại đây cũng như các thế hệ nhà giáo trên khắp mọi miền Tổ quốc lời chào trân trọng, lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc mừng Trường ĐH Kinh tế - ĐHQGHN vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động

hạng Ba, nhân dịp 50 năm thành lập Trường”.

Với chủ trương, chính sách đúng đắn, nhất quán và sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng, Chính phủ cùng với sự hỗ trợ, giúp đỡ trực tiếp của các bộ, ban, ngành trung ương và địa phương và sự phát huy nội lực, ĐHQGHN đã phát triển không ngừng, từng bước khẳng định vị trí nòng cốt, đầu tàu trong hệ thống giáo dục Việt Nam.

Đánh giá cao những thành tựu mà ĐHQGHN đã đạt được trong thời gian qua, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Đối với ĐHQGHN, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi xin chúc mừng những thành tựu mà các thầy giáo, cô giáo, các nhà khoa học qua các thời kỳ đã đạt được, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, đưa thương hiệu giáo dục đại học Việt Nam vươn xa trong khu vực và trên thế giới; mong muốn các đồng chí tiếp tục phát huy thành

tích đã đạt được, duy trì sứ mệnh là cái nôi đào tạo nhân tài và đội ngũ nhà khoa học tài năng; tiên phong và dẫn dắt hệ thống giáo dục đại học trong hội nhập quốc tế, phấn đấu trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học hàng đầu của quốc gia, tiến tới hàng đầu khu vực và quốc tế, điem đến hợp tác của các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước, là nơi ươm tạo các doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong tương lai”.

Là một đại học hàng đầu cả nước, ĐHQGHN luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước. ĐHQGHN đã trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức và công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, ngang tầm khu vực, dẫn đầu trình độ quốc tế. Đặc biệt, ĐHQGHN luôn thể hiện trách nhiệm quốc gia trong đổi mới giáo dục; tham gia chủ trì, thực hiện những chương trình nghiên cứu có tầm vóc, mang giá trị thời đại, giá trị dân tộc và nhân văn lớn, mang ý

ngĩa khoa học và thực tiễn cao đối với sự phát triển của xã hội và đất nước.

Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân cho biết, đến nay, ĐHQGHN đã cơ bản hoàn thiện mô hình đại học tự chủ, trên cơ sở thế mạnh nền tảng là khoa học cơ bản để phát triển khoa học ứng dụng và đổi mới sáng tạo đa ngành, đa lĩnh vực với cơ cấu tổ chức gồm 37 đơn vị, gồm: Cơ quan ĐHQGHN và 36 đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc, bao gồm: 09 trường đại học, 05 viện nghiên cứu thành viên; 02 trường, 02 khoa, 01 viện nghiên cứu trực thuộc; 02 trung tâm đào tạo môn chung; 14 đơn vị phục vụ, dịch vụ và Bệnh viện Đại học Y Dược; luôn đóng vai trò tiên phong, dẫn dắt hệ thống giáo dục đại học trong các vấn đề quản trị đại học và chuyên môn học thuật, góp phần định hình và triển khai nhiều chính sách thành công của ngành giáo dục như kiểm định và đảm bảo chất lượng, đào tạo tài năng...

Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc theo mô hình đại học thông minh, đại học xanh, đồng bộ về cơ sở vật chất, hiện đại về trang thiết bị đã được chính thức đưa vào vận hành, từng bước hoàn thiện, đồng bộ theo hướng "5 trong 1", góp phần nâng tầm ĐHQGHN trong giai đoạn mới. Trong một không gian phát triển mới, ĐHQGHN tích cực triển khai đa dạng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tiêu biểu như Đề án "Chương trình giáo dục toàn diện cho sinh viên chính quy học tập tại Hoà Lạc", với mục đích sinh viên hướng tới đảm bảo khỏe về thể chất - mạnh về tinh thần - giỏi về kỹ năng xã hội - năng lực đáp ứng yêu cầu hội nhập và bối cảnh thời đại.



Hơn 30 năm trường thành theo Nghị định thành lập ĐHQGHN của Chính phủ, 118 năm truyền thống và phát triển trên nền tảng danh tiếng từ các đại học tiền thân, ĐHQGHN luôn tiên phong trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao tri thức đa ngành, đa lĩnh vực; bền bỉ khẳng định vị thế số một Việt Nam và nằm trong nhóm 1.000 cơ sở giáo dục hàng đầu thế giới.

Những thành tựu của ĐHQGHN có được không chỉ nhờ vào đội ngũ cán bộ, nhà khoa học tiềm năng mà còn ở sự tin tưởng, quan tâm chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm khi gợi mở ra những đường hướng phát triển mới và giao phó cho ĐHQGHN những nhiệm vụ quan trọng mang tầm vóc quốc gia, dân tộc. Từ đây, ĐHQGHN đã giải phóng tối đa nguồn lực nội sinh, cộng hưởng với sự ủng hộ của Chính phủ và xã hội để làm mới chính mình, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học,

phát triển công nghệ và chuyển giao tri thức đa ngành, đa lĩnh vực; góp phần xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước.

Đại diện cho các nhà giáo lên phát biểu, GS.TS Đặng Hoàng Minh, giảng viên Trường ĐH Giáo dục – ĐHQGHN bày tỏ vinh dự khi được đại diện các thầy cô giáo trong cả nước chia sẻ về lòng biết ơn và niềm tự hào được đứng trong hàng ngũ Nhà giáo Việt Nam, GS.TS Đặng Hoàng Minh chia sẻ: "Là một giảng viên của ĐHQGHN, tôi ý thức sâu sắc rằng mình đang kế thừa truyền thống của nhiều thế hệ nhà giáo ưu tú. Đó là ngọn lửa cháy mãi về sự tận tụy, lòng đam mê giảng dạy và nghiên cứu khoa học, là khát khao đổi mới, sáng tạo và đóng góp cho sự phát triển không ngừng của quê hương, đất nước. Tôi cảm thấy vô cùng may mắn khi được làm việc trong môi trường của ĐHQGHN, nơi đề cao chất lượng, tôn trọng tự do học thuật và luôn thúc đẩy tính đổi mới, sáng tạo; nơi có những chính sách quan tâm đặc biệt đối với đội ngũ Giáo sư, nhà khoa học xuất sắc và luôn



chú trọng phát hiện, ươm tạo tài năng từ sớm để gây dựng đội ngũ kế cận. Chính nhờ môi trường đó mà chúng tôi có điều kiện hiện thực hóa nhiều ý tưởng, triển khai nhiều dự án, hoạt động có hiệu quả và ý nghĩa”.

GS.TS. Đặng Hoàng Minh mong rằng Đảng, Nhà nước và Bộ Giáo dục sẽ quan tâm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên đầu tư phát triển các ngành khoa học cơ bản, khoa học mũi nhọn, ưu tiên đầu tư vun cao, đầu tư cho các cơ sở giáo dục trọng điểm. Giáo sư cũng mong muốn mọi cơ sở giáo dục đều tạo môi trường, điều kiện và động lực để đội ngũ nhà giáo, nhà khoa học được phát huy vai trò, được tin tưởng giao nhiệm vụ, được tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng, học thuật; được tạo điều kiện phát triển sức sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, trong giảng dạy; được tinh giản thủ tục hành chính trong khoa học và được

cống hiến hết mình, đóng góp cho sự phát triển của đất nước.

Tại sự kiện ngày hôm nay, 4 nhà giáo, nhà khoa học của ĐHQGHN gồm GS.TSKH Nguyễn Đình Đức (Trường ĐH Công nghệ), PGS.TS Nguyễn Quang Huy và PGS.TS. Trần Mạnh Trí (Trường ĐH Khoa học Tự nhiên), GS.TS Đặng Hoàng Minh (Trường ĐH Giáo dục) cùng 6 nhà giáo từ các cơ sở giáo dục khác trên cả nước đã đại diện cho các nhà giáo vinh dự được nhận bó hoa tươi thắm từ Tổng Bí thư Tô Lâm dành cho ngành giáo dục.

Nhân dịp này, Tổng Bí thư Tô Lâm đã trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN vì những đóng góp trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Trong thời gian qua, Trường ĐH Kinh tế đã rất năng động triển khai thành

công mô hình quản trị đại học số hóa, khác biệt, sáng tạo và hiện đại, đã góp phần chủ lực, tiên phong, dẫn đầu cùng ĐHQGHN đưa 2 lĩnh vực giáo dục đại học vào các bảng xếp hạng uy tín thế giới. Đó là Kinh doanh - Khoa học Quản lý top 451-500 QS (2021) và lĩnh vực Kinh doanh - Kinh tế top 501-600 Times Higher Education (2023). Ở thời điểm đó, là đơn vị công lập đầu tiên và duy nhất Việt Nam khẳng định được vị thế giáo dục nước nhà trên trường quốc tế trong 2 lĩnh vực này. Năm 2024, Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN đã thành công đưa thêm lĩnh vực Kinh tế lượng là một trong những lĩnh vực khó vào Bảng xếp hạng QS top 451-500, tiếp tục khẳng định giáo dục Việt Nam đủ vươn tầm sánh vai với các cường quốc năm châu.



QS ASIA 2025: ĐHQGHN TĂNG 26 BẬC TRONG BẢNG XẾP HẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TỐT NHẤT CHÂU Á

NGÀY 06/11/2024, TỔ CHỨC QUACQUARELLI SYMONDS ĐÃ CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẢNG XẾP HẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CHÂU Á 2025 (QS AUR 2025). THEO ĐÓ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI Ở VỊ TRÍ 161 (GIÀ TĂNG 26 BẬC SO VỚI VỊ TRÍ 187 CỦA QS AUR 2024) - TRONG NHÓM 17% CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HÀNG ĐẦU CHÂU Á.

Trong kỳ xếp hạng 2025, QS đã xếp hạng cho 984 cơ sở giáo dục đại học của châu Á (trong đó có 142 cơ sở giáo dục đại học lần đầu được xếp hạng). Kết quả xếp hạng này được dựa trên phân tích phản hồi từ hơn 1,9 triệu bầu chọn từ học giả và 660.000 bầu chọn từ nhà tuyển dụng trên toàn thế giới. Cùng với đó, QS đã phân tích hơn 175,9 triệu trích dẫn (trong giai đoạn 2018-2023) từ 17,4 triệu công bố khoa học (trong giai đoạn 2018-2022).

Theo kết quả QS AUR 2025, ĐHQGHN đã có bước tiến vững chắc về vị trí xếp hạng khi duy trì vị thế ở 3 tiêu chí được đánh giá cao nhất của kỳ xếp hạng trước, trong

đó tiêu chí Mạng lưới nghiên cứu quốc tế tiếp tục được xếp hạng 89 Châu Á với 87,2 điểm, tiêu chí Uy tín tuyển dụng được xếp hạng ở vị trí 137 Châu Á với 57,3 điểm và tiêu chí Uy tín học thuật gia tăng 11 bậc - xếp hạng ở vị trí 136 Châu Á với 49,9 điểm. Trong số 11 tiêu chí xếp hạng, ĐHQGHN có 1 tiêu chí trong nhóm 100, 3 tiêu chí trong nhóm 200 và 4 tiêu chí trong nhóm 400 châu Á. Kết quả về Uy tín học thuật và Uy tín tuyển dụng của ĐHQGHN luôn được duy trì ổn định qua các năm đã phản ánh được chất lượng trong các hoạt động của ĐHQGHN, tạo dựng được thương hiệu đối với các học giả và nhà tuyển dụng trong nước và quốc tế.



ĐHQGHN BỒI DƯỠNG, CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI QUẢN LÝ

NGÀY 23/11/2024, ĐHQGHN PHỐI HỢP VỚI TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI TỔ CHỨC KHAI GIẢNG LỚP BỒI DƯỠNG, CẬP NHẬT KIẾN THỨC MỚI CHO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ VÀ THAM GIA QUẢN LÝ.

Chia sẻ tại lớp bồi dưỡng, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân cho biết, hình thành trên cơ sở kỳ vọng của Đảng và Chính phủ về một mô hình giáo dục đại học ưu việt, mang tính dẫn dắt, ĐHQGHN là trung tâm học thuật và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực. Hơn 30 năm trưởng thành theo Nghị định thành lập ĐHQGHN của Chính phủ, 118 năm truyền thống và phát triển trên nền tảng danh tiếng từ các đại học tiên thân, ĐHQGHN luôn tiên phong trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao tri thức đa ngành, đa lĩnh vực; bền bỉ khẳng định vị thế số một Việt Nam và nằm trong nhóm 1.000 cơ sở giáo dục hàng đầu thế giới.

Hiện nay, ĐHQGHN đang tích cực xây dựng Khu đô thị Đại học tại Hòa Lạc, với mục tiêu biến nơi đây thành một khu vực đào tạo và nghiên cứu hiện đại,

tiên tiến, mang tầm quốc tế, là trung tâm hợp tác với doanh nghiệp, trung tâm chuyển giao công nghệ. Cùng với đó, ĐHQGHN xây dựng và ban hành cùng lúc quy chế đào tạo các bậc học, mở mới các chương trình đào tạo bậc đại học theo hướng liên ngành, xuyên ngành trên cơ sở tăng tỷ trọng đào tạo các ngành kỹ thuật và công nghệ, nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao về kỹ thuật công nghệ, đáp ứng nhu cầu xã hội.

ĐHQGHN đã ban hành nhiều chính sách để phát huy nội lực và ươm mầm nhà khoa học trẻ, hỗ trợ giảng viên, cán bộ và người học với nhiều điểm ưu việt và hội nhập quốc tế, góp phần quan trọng tạo động lực để giảng viên viên, nhà khoa học hăng say đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học, góp phần thu hút, phát triển đội ngũ cán bộ khoa học trình độ cao. Đồng thời, ĐHQGHN cũng là đối tác tư vấn nghiên cứu và đào tạo hàng đầu của nhiều Bộ, Ban, ngành, Cơ quan trung ương và địa phương; có nhiều hợp tác chiến lược toàn diện và cụ thể với các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế hàng đầu của cả nước.

GS.TS Lê Quân đã chia sẻ kinh nghiệm qua thực tiễn quá trình công tác quản lý lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp, bộ ngành trung ương, lãnh đạo địa phương và bây giờ trên cương vị Giám đốc của ĐHQGHN - đại học

hàng đầu của đất nước và có uy tín trong khu vực. Ông đã dẫn ra những ví dụ điển hình và thực tiễn về các thay đổi trong đời sống xã hội, chia sẻ những bài học kinh nghiệm quý giá về tháo gỡ những vướng mắc trong công tác quản lý, lãnh đạo để thúc đẩy phát triển về chuyển đổi số, định hình phát triển khu vực, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút đầu tư, các chính sách thu hút và bồi dưỡng nhân tài... Đồng thời, GS.TS Lê Quân cũng đưa ra một số vấn đề và gợi mở phương hướng phát triển cho tỉnh Quảng Ngãi, với mong muốn đóng góp vào sự phát triển bền vững của địa phương. Ông khẳng định, ĐHQGHN luôn sẵn sàng hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cũng như trong tư vấn chính sách phát triển kinh tế xã hội, phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và chuyển giao khoa học kỹ thuật.

Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân khẳng định, nội dung bồi dưỡng tập trung một số vấn đề mới cả lý luận và thực tiễn về tình hình trong nước và quốc tế, nhất là các chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, quản lý nhà nước, phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và những vấn đề thực tiễn của tỉnh đang đặt ra. Lớp học nhằm nâng cao tầm nhìn và tư duy chiến lược, tăng khả năng phân tích, dự báo tình hình, hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý và xử lý tình huống cho các học viên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phát biểu tại buổi khai giảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi Đinh Thị Hồng Minh nhấn mạnh, những năm qua, Đảng bộ tỉnh luôn đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ và xác định đây là nhiệm vụ then chốt của then chốt trong công tác xây dựng Đảng.

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung đồng bộ các biện pháp trong công tác cán bộ từ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đến đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển. Trong đó công



tác đào tạo, bồi dưỡng luôn được xác định là khâu hết sức quan trọng để nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực công tác của cán bộ, đáp ứng tốt với yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 20, Quảng Ngãi đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trên nhiều lĩnh vực. Có được điều này là do Đảng bộ tỉnh đã phát huy được nội lực, đặc biệt là nhân tố con người, trước hết là tinh thần đổi mới, quyết tâm, quyết liệt, khát vọng phát triển của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Phó Bí thư Tỉnh ủy cho rằng, tham gia lớp đều là những cán bộ giữ trọng trách quan trọng trong các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương của tỉnh. Kết quả công tác của mỗi đồng chí có ảnh hưởng và tác động trực tiếp đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành, địa phương và sự phát triển chung của tỉnh. Các chuyên đề đưa vào giảng dạy tại lớp bồi dưỡng đều là những chuyên đề quan trọng, thiết thực được Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đại học Quốc gia Hà Nội lựa chọn kỹ lưỡng, phù hợp yêu cầu nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tiễn của tỉnh.

Đồng chí yêu cầu, các học viên phát huy cao nhất tinh thần trách nhiệm, sắp xếp công việc để tập trung dành thời gian học, chấp hành nghiêm

nội quy của lớp học. Tích cực trao đổi, thảo luận, tương tác với giảng viên về những nội dung liên quan, nhất là những vấn đề mới, phức tạp liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ được giao, hoàn thành tốt nội dung chương trình lớp học đề ra.

Trong thời gian 4 ngày, lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và tham gia quản lý sẽ nghiên cứu 8 chuyên đề gồm: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới; giải quyết mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội trong phát triển đất nước và địa phương hiện nay; thực trạng chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ngãi so với địa phương trong cả nước và giải pháp thúc đẩy cải thiện vị thế trong thời gian tới. Kinh tế tuần hoàn - nền tảng phát triển bền vững và những gợi ý với tỉnh Quảng Ngãi; quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, định hướng đến năm 2050; phát triển đô thị Quảng Ngãi theo hướng đô thị thông minh và bền vững; xây dựng thương hiệu điểm đến để thúc đẩy phát triển du lịch, dịch vụ tỉnh Quảng Ngãi; văn hoá, dân tộc trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

ĐHQGHN VÀ BỘ CÔNG AN: HỢP TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC Y TẾ CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

👉 MINH KHANG



NGÀY 11/11/2024, ĐHQGHN VÀ BỘ CÔNG AN ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC VỀ HỢP TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC Y TẾ CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN.

Đại tướng Lương Tam Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an và GS.TS Lê Quân - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc ĐHQGHN đồng chủ trì buổi làm việc.

Tham dự buổi làm việc, về phía Bộ Công an có các đồng chí đại diện lãnh đạo Văn phòng, các đơn vị chức năng.

Về phía ĐHQGHN có Phó Giám đốc Nguyễn Hoàng Hải, Phó Giám đốc Phạm Bảo Sơn; đại diện lãnh đạo Văn phòng, các ban chức năng; lãnh đạo Trường ĐH Y Dược, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên và Trường ĐH Ngoại ngữ.

Chào mừng GS.TS Lê Quân và đoàn ĐHQGHN tham dự buổi làm việc, Bộ trưởng Lương Tam Quang nhấn mạnh, trong những năm qua, cùng với các cơ quan,

bộ, ban, ngành, ĐHQGHN đã quan tâm, phối hợp thường xuyên với Bộ Công an trên các mặt công tác, đặc biệt là công tác giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế.

Sự phối hợp này đã được các bên cụ thể hoá bằng Quy chế phối hợp số 03 ngày 7/3/2023 giữa Bộ Công an và ĐHQGHN về bảo đảm an ninh, trật tự trong các hoạt động giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế. Bên cạnh đó, hai bên đã thống nhất nhiều nội dung quan trọng, trong đó có nội dung phối hợp trong công tác cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, tập huấn nghiệp vụ; chuyển đổi số, bảo mật và an toàn thông tin.

Để việc phối hợp giữa Bộ Công an và ĐHQGHN tiếp tục đạt được thành tựu, kết quả cao trong thời gian tới, tại buổi làm việc, hai bên nhất trí với chủ trương để Trường ĐH Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân hợp tác cùng Trường ĐH Y Dược, ĐHQGHN trong đào tạo nguồn nhân lực, dự kiến bao gồm công tác tuyển sinh chỉ tiêu đại học chính quy, đào tạo liên thông và tổ chức các lớp đào tạo cấp cứu ngoại viện mỗi năm dành cho lực lượng chiến đấu của Bộ Công an...



Với tinh thần đó, Bộ trưởng Lương Tam Quang bày tỏ mong muốn, trong thời gian tới, mối quan hệ phối hợp giữa Bộ Công an và ĐHQGHN cũng như giữa các đơn vị chức năng của Bộ Công an và ĐHQGHN ngày càng tốt đẹp và bền vững.

Phát biểu tại buổi làm việc, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân đã thay mặt tập thể lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, sinh viên của ĐHQGHN gửi lời cảm ơn đến nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm (nay là Tổng bí thư), Đại tướng Lương Tam Quang cùng các đồng chí thuộc các đơn vị chức năng của Bộ Công an đã luôn hỗ trợ ĐHQGHN trong quá trình phát triển.

Giám đốc Lê Quân chia sẻ, ĐHQGHN là một trung tâm đào tạo đại học hàng đầu của Việt Nam trong hầu hết các lĩnh vực khoa học và công nghệ, trong đó có lĩnh vực Y học. Vừa qua, ĐHQGHN đưa vào hoạt động Bệnh viện ĐH Y Dược cơ sở tại Linh Đàm, có vai trò trong việc phát triển khối khoa học sức khỏe, vừa là cơ sở thực hành cho sinh viên y dược; hợp tác phát triển với các đối tác trong lĩnh vực khoa học sức khỏe (trong nước và quốc tế); trực tiếp triển khai Đề án chăm sóc sức khỏe của ĐHQGHN.

Giám đốc Lê Quân cho rằng, việc ĐHQGHN và Bộ Công an hợp tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế cho lực lượng công an nhân dân bao gồm đào tạo nhân lực cấp cứu ngoại viện thể hiện tầm nhìn chiến lược của lãnh đạo, cũng như thể hiện trách nhiệm xã hội của các bên. Đồng chí Giám đốc cũng

bày tỏ tin tưởng, ĐHQGHN và Bộ Công an sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phối hợp để cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước và nhân dân tin cậy, giao phó.

GS.TS.TTND Lê Ngọc Thành - Hiệu trưởng Trường ĐH Y Dược nhấn mạnh tầm quan trọng của cấp cứu ngoại viện đồng thời cho rằng, để công tác cấp cứu ngoài bệnh viện tiếp tục đáp ứng tốt hơn nhu cầu của xã hội, cần nhanh chóng đào tạo, xây dựng một lực lượng cấp cứu ngoại viện lớn mạnh, đa dạng như người dân, công an, cảnh sát cứu hộ, lái xe, kỹ thuật viên cấp cứu ngoại viện... tạo nên một mạng lưới hệ thống cấp cứu ngoại viện đa tầng rộng khắp. Phát triển mô hình giảng dạy thực hành cấp cứu ngoại viện, mô phỏng tiền lâm sàng là hết sức cần thiết. Đây là đòi hỏi không chỉ của các nhà khoa học, các đơn vị thực hành nghề nghiệp mà còn là đòi hỏi của toàn ĐHQGHN, của xã hội và đất nước, trong đó có lực lượng Công an nhân dân.

Cũng tại buổi làm việc, dưới sự chứng kiến của Bộ trưởng Lương Tam Quang và Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân, đại diện lãnh đạo Trường ĐH Kỹ thuật - Hậu cần Hậu cần Công an nhân dân và Trường ĐH Y Dược đã ký Quy chế phối hợp với nội dung đánh giá kết quả hợp tác 3 năm/lần.

NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TRONG KỶ NGUYÊN MỚI KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

👉 GS.TS LÊ QUÂN



TRONG HÀNG NGÀN NĂM DỰNG NƯỚC VÀ GIỮ NƯỚC ĐÃ CÓ NHỮNG KHOẢNH KHẮC ĐẤT NƯỚC TA VƯƠN MÌNH, ĐỂ LẠI DẤU ẤN SÂU ĐẬM TRONG CẢM THỨC LỊCH SỬ CỦA DÂN TỘC. NHỮNG CẢM THỨC ĐÓ SUỐT DẬM DÀI LỊCH SỬ NHƯ MỘT NGUỒN NĂNG LƯỢNG THẤP SÁNG HY VỌNG, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG, CỨNG CỔ NIỀM TIN, TIẾP THÊM NĂNG LƯỢNG CHO DÂN TỘC TA TRONG NHỮNG THỜI KHẮC BƯỚC NGOẶT LỚN CỦA TIỀN ĐỒ DÂN TỘC, VẬN MỆNH QUỐC GIA.



1. DÂN TỘC VIỆT NAM - NHỮNG THỜI KHẮC VƯƠN MÌNH TRONG CẢM THỨC LỊCH SỬ

Trong hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước đã có những khoảnh khắc đất nước ta vươn mình, để lại dấu ấn sâu đậm trong cảm thức lịch sử của dân tộc. Những cảm thức đó suốt dặm dài lịch sử như một nguồn năng lượng thấp sáng hy vọng, khơi dậy khát vọng, củng cố niềm tin, tiếp thêm năng lượng cho dân tộc ta trong những thời khắc bước ngoặt lớn của tiền đồ dân tộc, vận mệnh quốc gia.

Trước tiên là huyền thoại về Thánh Gióng - Phù Đổng Thiên Vương trong kỷ nguyên khởi nguồn dân tộc. Trước thử thách sống còn của giống nòi, nghe lời truyền gọi của vua Hùng "tìm người tài ra giúp nước", một cậu bé lên ba bỗng chốc vươn mình thành người anh hùng kỳ vĩ có sức vóc vươn tận trời xanh, phò vua, giúp nước đánh tan giặc ngoại xâm. Ngàn đời nay, Thánh Gióng đã đi vào tâm thức nhân dân ta như một trong bốn vị thánh "tứ bất tử", góp phần nuôi dưỡng ý chí quật cường và khát vọng vươn lên của dân tộc Việt Nam.

Tiếp đến đầu thế kỷ XI, sau khi kết thúc hơn 1.000 năm Bắc thuộc và củng cố được khối thống nhất quốc gia, với chủ ý "mưu nghiệp lớn, chọn chỗ ở giữa, làm kế cho con cháu muôn vạn đời"⁽¹⁾, Hoàng đế Lý Thái Tổ đã quyết định dời kinh đô từ Hoa Lư ra thành Đại La. Tương truyền, khi đoàn thuyền của nhà vua vừa tới, rồng vàng đã hiện ra và vươn mình bay lên trời xanh. Lý Thái Tổ nhân đó đặt tên kinh đô mới của đất nước là Thăng Long⁽²⁾, mở ra một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên quân chủ độc lập văn trị, võ công rực rỡ của dân tộc suốt hơn 9 thế kỷ với thế nước "rồng bay lên".

Kịp tới mùa Thu năm 1945, diễn biến mau lẹ của cuộc Chiến tranh thế giới II và tình hình trong nước đã đặt dân tộc ta trước một thời cơ lịch sử "ngàn năm có một". Từ Quốc dân Đại hội Tân Trào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát đi lời hiệu triệu thống thiết: "Hỡi đồng bào yêu quý! Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem

sức ta mà giải phóng cho ta!"⁽³⁾. Dưới ngọn cờ đại nghĩa chói lọi của Đảng, dân tộc ta đã nhất tề vươn mình đứng dậy làm nên cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử đất nước, kỷ nguyên độc lập, tự do với những võ công hiển hách vang dội năm châu.

Tháng 12 năm 1986, Đại hội Đảng lần thứ VI đã diễn ra trong một bối cảnh thế giới phức tạp, khôn lường. Ở trong nước, cách mạng Việt Nam cũng phải đương đầu với những khó khăn rất gay gắt, vận mệnh quốc gia và chế độ đứng trước những thử thách sống còn. Giữa lúc đó, sau những thử nghiệm dững dề và sự cân nhắc chiến lược cẩn trọng và quyết đoán, Đảng ta đã tuyên bố đường lối Đổi mới với phương châm "Lấy dân làm gốc" và "Đổi mới tư duy". Đường lối mới từ Đại hội VI của Đảng một lần nữa lại khai mở ra một kỷ nguyên mới, Kỷ nguyên Đổi mới, từng bước đưa đất nước ta vượt qua tình trạng khủng hoảng trầm trọng, từng



chuyển đổi mô hình phát triển, chủ động hội nhập quốc tế thành công, đạt được những thành tựu to lớn có tầm vóc lịch sử lớn lao. Nhờ đó mà chưa bao giờ đất nước ta có được cơ đồ vững chắc, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Nhìn lại lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới, “kỳ nguyên” chính là một khoảng thời gian lịch sử với độ dài, ngắn khác nhau, nhưng, như đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ ra, đều “được đánh dấu bởi những đặc điểm quan trọng hoặc sự kiện có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của xã hội - văn hóa - chính trị - tự nhiên”⁽⁴⁾. Những sự kiện và những đặc điểm quan trọng đó là những chỉ dấu để nhận biết, định vị và đánh giá về ý nghĩa và tầm vóc của từng kỳ nguyên, còn xét về bản chất, mỗi kỳ nguyên mới là sự kết hợp biện chứng giữa tính kế thừa, tiếp nối của những thành tựu và nền tảng từ kỳ nguyên hay thời kỳ phát triển trước đó với những chuyển biến căn bản, có tính đột phá mạnh mẽ trong thời kỳ phát triển mới để đưa vận mệnh, tiền đồ đất nước – dân tộc lên một tầm cao

mới, với một vị thế và tầm vóc mới.

Tiếp cận tư duy chiến lược biện chứng như thế, có thể thấy đất nước ta, dân tộc ta, chế độ ta thực sự đang đứng trước ngưỡng cửa của một kỳ nguyên mới với những cơ hội và thách thức mới. Với dự cảm đặc biệt, với tinh thần trách nhiệm cao nhất trước Đảng, trước Nhân dân, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã định danh một cách chính xác kỳ nguyên mới đó là “kỳ nguyên vươn mình” của dân tộc Việt Nam. Nhận định này có cơ sở khoa học và thực tiễn vững chắc, đang truyền cảm hứng và khơi dậy mạnh mẽ khát vọng, ý chí vươn lên của toàn Đảng và toàn dân ta.

2. BỐI CẢNH THỜI ĐẠI VÀ ĐÒI HỎI KHÁCH QUAN ĐẶT RA ĐỐI VỚI ĐẤT NƯỚC TA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Tổng Bí thư Tô Lâm đã phân tích và chỉ ra, rằng: “Kỳ nguyên mới, kỳ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, đó là kỳ nguyên phát triển, kỳ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu,

nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Đích đến của kỳ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỳ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao; khơi dậy mạnh mẽ hào khí dân tộc, tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”⁽⁵⁾.

Về đặc điểm, tính chất, Tổng Bí thư xác định: “Kỳ nguyên vươn mình hàm ý tạo sự chuyển động mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, tích cực,



nỗ lực, nội lực, tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu, đạt được những thành tựu vĩ đại”⁽⁶⁾.

Đặc biệt, Tổng Bí thư cũng chỉ ra rằng: “Sự biến chuyển có tính thời đại đem đến thời cơ, thuận lợi mới, đồng thời cũng có nhiều thách thức, trong đó mặt thách thức nổi trội hơn và thời cơ mới còn có thể xuất hiện trong khoảng khắc giữa những thay đổi đột biến trong cục diện thế giới”⁽⁷⁾.

Chúng tôi cho rằng cần tập trung nghiên cứu, làm rõ hơn nhận định trên đây của TBT Tô Lâm về các thời cơ và các lợi thế cơ bản, chủ yếu cũng như các nguy cơ và thách thức nghiêm trọng nhất đối với dân tộc ta trong các thập kỷ tiếp theo. Đặc biệt là làm rõ “mặt thách thức nổi trội hơn và thời cơ mới còn có thể xuất hiện trong khoảng khắc giữa những thay đổi đột biến trong cục diện thế giới”. Trên cơ sở đó xác định tầm nhìn và điểm đột phá, những giải pháp có tính chất “quyết chiến chiến lược” của đất nước trong quá trình hiện thực

hóa các mục tiêu cơ bản trong kỷ nguyên mới.

Nhiều nghiên cứu dự báo chiến lược đều cho rằng trong những thập kỷ tiếp theo, tương lai của toàn nhân loại sẽ được định đoạt bởi bốn quá trình biến đổi có tính thời đại, bao gồm: 1) toàn cầu hóa sâu rộng và tăng tốc; 2) cuộc cách mạng công nghiệp mới (4.0); 3) biến đổi khí hậu và 4) những biến đổi an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Bao trùm lên tất cả là quá trình biến đổi toàn cầu (global changes), trong đó cốt lõi là toàn cầu hóa trên nền tảng của cách mạng 4.0 và biến đổi khí hậu. Những biến đổi to lớn và sâu rộng này đã và đang đưa tới cho các quốc gia, cho từng cộng đồng, từng doanh nghiệp và mỗi cá nhân những điều kiện thuận lợi chưa từng có và những thời cơ lịch sử để phát huy được những lợi thế, gia cường sức cạnh tranh và khẳng định vị thế ưu trội của mình. Đồng thời, quá trình biến đổi toàn cầu trong kỷ nguyên cách mạng công nghiệp mới cũng đặt các quốc gia, cộng đồng, doanh nghiệp

và cá nhân trước những thách thức to lớn và những nguy cơ sống còn: nếu không giành được lợi thế và vượt lên trong cuộc cạnh tranh đó thì sẽ bị tụt hậu, bị lệ thuộc, bị chi phối và bị “hòa tan”.

Đương nhiên, tính chất và quy mô của thời cơ và thách thức đặt ra cho từng nhóm nước và mỗi quốc gia trong bối cảnh biến đổi toàn cầu đó cũng rất khác nhau. Đối với các nước “đi sau” – xét về trình độ phát triển, trong đó có Việt Nam, thì thời cơ quá trình biến đổi toàn cầu dựa trên nền tảng của cách mạng 4.0 đã và đang đưa lại thời cơ lịch sử với những điều kiện thuận lợi ngày càng to lớn hơn để hiện thực hóa thành công “chiến lược phát triển rút ngắn” để gia nhập vào hàng ngũ các quốc gia phát triển nhất.

Nhưng khó khăn nan giải nhất và cũng là thách thức có tính chất sống còn với Việt Nam và các nước thuộc nhóm “đi sau” là sự gia tăng nhanh chóng khoảng cách tụt hậu về trình độ phát triển, rõ nhất là tụt hậu về kinh tế. Đây chính là một trong bốn nguy cơ chủ yếu đối với

sự tồn vong của chế độ, của quốc gia dân tộc đã được Đảng ta liên tục cảnh báo từ Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (1994) đến nay. Đại hội lần thứ XIII Đảng ta tiếp tục nhận định: “Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn”⁽⁸⁾. Gần đây, ngày 13-3-2024, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tiếp tục nêu nhận định: “Bốn nguy cơ (tụt hậu xa hơn về kinh tế, chệch hướng xã hội chủ nghĩa, nạn tham nhũng và tệ quan liêu, “diễn biến hòa bình”) mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn còn hiện hữu, có mặt gay gắt hơn”⁽⁹⁾. Đây cũng là nhận định của Tổng Bí thư Tô Lâm nêu ra ngày 30-1-2024: “nguy cơ tụt hậu về kinh tế vẫn hiện hữu, nguy cơ kinh tế Việt Nam rơi vào bẫy thu nhập trung bình và khó tiệm cận với các nước đang phát triển”⁽¹⁰⁾.

3. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO - KHẤU ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC THEN CHỐT NHẤT TRONG KỶ NGUYÊN MỚI, KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC

3.1. Chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

Ngay từ năm 1991, trong Cương lĩnh (sửa đổi) và trong Chiến lược phát triển quốc gia trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ta đã xác định phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”⁽¹¹⁾. Tiếp đó, từ Đại hội XI (2011) đến nay Đảng ta luôn luôn xác định phát triển nguồn nhân lực là một trong ba “đột phá chiến lược” trong chiến lược phát triển quốc gia. Đây là chủ trương nhất quán, là những lựa chọn ưu tiên

chiến lược hoàn toàn đúng đắn của Đảng, bởi con người luôn luôn vừa là chủ thể, vừa là mục tiêu cao nhất của quá trình phát triển nhanh và bền vững đất nước.

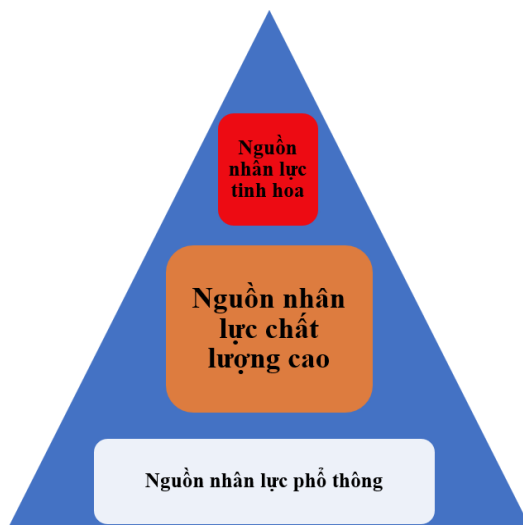
Trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, sự nghiệp giáo dục và đào tạo nói chung, phát triển nguồn nhân lực nói riêng càng có ý nghĩa then chốt, quyết định nhất. Bởi lẽ, như đã chỉ ra ở bên trên, để dân tộc Việt Nam có thể vươn mình, “tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình” và gia nhập vào hàng ngũ các quốc gia phát triển tiên tiến, “sánh vai với các cường quốc năm châu” được hay không hoàn toàn phụ thuộc vào việc các thế hệ người Việt Nam trong tương lai có đủ năng lực và phẩm chất để đưa đất nước ta vượt qua được tình trạng tụt hậu về trình độ phát triển hay không. Đây chính là điều đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định ngay tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 3-9-1945: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”.⁽¹²⁾

3.2. Cấu trúc đội ngũ của nguồn nhân lực chất lượng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam

Để “quán triệt sâu sắc và thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu” của Đảng và Nhà nước, thực sự đưa sự nghiệp phát triển nguồn nhân lực là một “đột phá chiến lược” then chốt của đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, thì điều quan trọng đầu tiên cần phải làm rõ là: Trong những thập kỷ tiếp theo đất nước ta cần có nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao có cấu trúc đội ngũ và cấu trúc năng lực, phẩm chất như thế nào.

Trên cơ sở của nhiều nghiên cứu của các chuyên gia ở trong và ngoài nước về giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực Việt Nam, chúng tôi có thể trình bày khái quát về cấu trúc tổng thể nguồn nhân lực của nước ta trong kỷ nguyên mới.

Thực tế, đây cũng là cấu trúc chung của đội ngũ nhân lực của nhiều



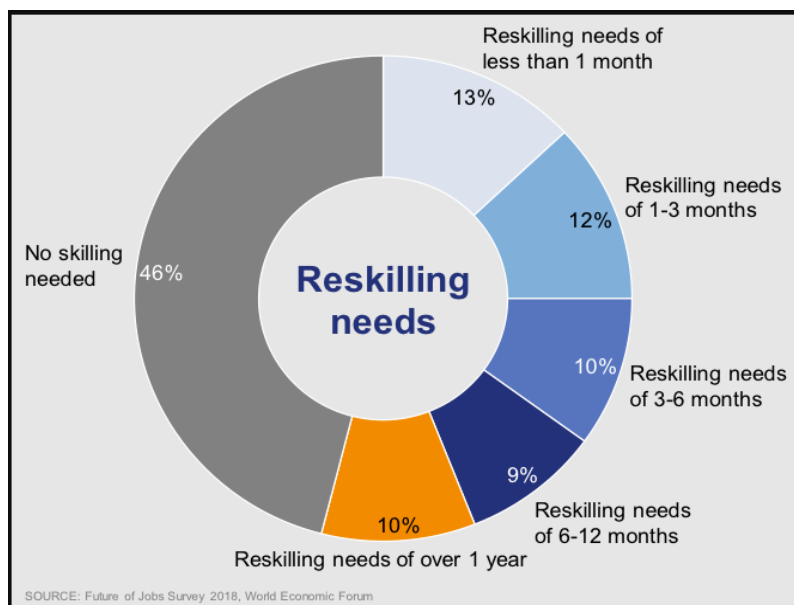
Cấu trúc tổng quát nguồn nhân lực Việt Nam trong kỷ nguyên mới

nước trên thế giới và của nước ta hiện nay. Vấn đề là trong kỷ nguyên mới, chúng ta phải tìm ra sự dịch chuyển như thế nào trong cấu trúc nói trên, xét về trình độ được đào tạo và năng lực làm việc?

Việc đội ngũ lao động phổ thông chiếm phần đông về số lượng là một tất yếu, và là một xu hướng cần được hỗ trợ bởi chính sách dân số - dân cư, nhất là trong bối cảnh già hóa dân số toàn cầu. Tuy nhiên, điểm then chốt là trong kỷ nguyên mới, hệ thống giáo dục và đào tạo nước ta phải tạo điều kiện để đội ngũ này sớm chuyển hóa và trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao.

Do đó, việc tiếp tục, kiên quyết thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện toàn bộ nền GD&ĐT nước ta theo Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kết luận số 91-KL/TW của Đảng là vô cùng quan trọng. Đồng thời, Đảng và Nhà nước cần có ngay những giải pháp để dẫn dắt và hỗ trợ cho quá trình “chuyển đổi ngang” đối với đội ngũ nhân lực phổ thông ở nước ta hiện nay thành nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong nền tảng Cách mạng 4.0.

Một số người ở Việt Nam và nước ngoài thường nêu ra và nhấn mạnh quá mức, rằng trong vòng 10-15 năm nữa, do Cách mạng 4.0 mà khoảng hơn 70% nghề nghiệp hiện nay sẽ biến mất, thay vào đó là những nghề nghiệp mới với đòi hỏi quá cao, khiến cho phần đông dân cư sẽ bị thất nghiệp, bị “gạt ra bên lề” và trở thành gánh nặng cho xã hội. Qua nghiên cứu thực tế và những khảo sát công phu, nghiêm túc trên thế giới lại cho



Yêu cầu tái đào tạo khi chuyển đổi việc làm do Cách mạng 4.0⁽¹³⁾

chúng ta một nhận thức ngược lại, giàu tính thực tiễn hơn: việc chuyển đổi nghề nghiệp trong bối cảnh Cách mạng 4.0 không phải là vấn đề quá phức tạp, khó khăn như trước đây, bởi đã có sự hỗ trợ của Giáo dục 4.0. Tờ Diễn đàn kinh tế thế giới (World Economic Forum) đã cho biết sự thực sau đây từ kết quả của một cuộc khảo sát toàn cầu (xem Hình 2). Theo đó, có đến 46% số người tham gia chuyển đổi nghề nghiệp mà không cần đào tạo lại. 13% số người chỉ cần đào tạo lại trong thời gian dưới một tháng. 12% số người chỉ cần đào tạo lại trong thời gian từ 1-3 tháng. 10% số người cần đào tạo lại trong thời gian từ 3-6 tháng. 9% số người cần đào tạo lại trong thời gian từ 6-12 tháng và chỉ có khoảng 10% số người cần đào tạo lại trong thời gian hơn một năm.

Như vậy là quá trình chuyển đổi nghề nghiệp lớn nhất trong lịch sử loài người do Cách mạng 4.0 gây ra thực chất không quá phức tạp, nếu nó được Giáo dục 4.0 hỗ trợ. Và như vậy, hệ thống giáo dục phổ thông và

hệ thống trường nghề cùng với các khóa huấn luyện ngắn hạn sẽ giúp cho quá trình chuyển đổi này diễn ra nhanh gọn và hiệu quả.

Đây chính là điểm tác động chính sách quan trọng mà thời gian tới Đảng, Nhà nước cần đặc biệt quan tâm.

Bộ phận thứ hai, đóng vai trò rất quan trọng là nguồn nhân lực chất lượng cao. Một phần chính, cơ bản của đội ngũ này là sản phẩm đào tạo của hệ thống các trường đại học và cao đẳng ở nước ta. Trước yêu cầu bức thiết của sự nghiệp vươn mình của đất nước trong kỷ nguyên mới, tất cả các trường đại học và cao đẳng, ở cả khu vực công và khu vực ngoài công lập đều bắt buộc phải tập trung hướng tới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đội ngũ nhân lực này vừa phải rất đông đảo, đủ về số lượng để cung cấp cho yêu cầu ngày một gia tăng nhanh chóng của sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa và quốc phòng, an ninh của đất nước, đồng thời lại phải đa dạng, linh hoạt về cấu trúc ngành nghề, không chỉ bao gồm các ngành

công nghệ cao, kinh tế, kinh doanh mà còn gồm cả các ngành nghề thuộc nhóm khoa học sự sống, xã hội nhân văn vv.

Điểm cốt yếu nhất của đội ngũ nhân lực chất lượng cao này của nước ta là: họ phải có một cấu trúc năng lực và phẩm chất hoàn toàn mới.

Bộ phận thứ ba, đóng vai trò đặc biệt quan trọng, vai trò dẫn dắt, mở đường trong toàn bộ cấu trúc nguồn nhân lực Việt Nam trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình chính là đội ngũ nhân tài, hay nói khác đi là nguồn nhân lực tinh hoa của đất nước.

Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa và cách mạng 4.0, nhiều quốc gia như Trung Quốc, Đức, Hàn Quốc, Nhật Bản, Pháp, Singapore... đều ra sức triển khai chiến lược quốc gia về nhân tài. Mỗi nước có cách tiếp cận và giải pháp riêng, nhưng chắc chắn Trung Quốc là quốc gia thành công nhất trong chiến lược này. Trước khi tiến hành cải tổ (1978) có thể nói số lượng các nhà khoa học, kinh tế - kinh doanh tầm vóc thế giới

của Trung Quốc là không đáng kể. Còn ngày nay, nhân tài người Trung Quốc đã có mặt ở hầu hết các trung tâm đổi mới sáng tạo nổi tiếng toàn cầu, và nhiều người trong số họ giữ những vị trí then chốt. Chính đội ngũ nhân lực tinh hoa đã giúp cho Trung Quốc nhanh chóng trở thành nền kinh tế thứ II trên thế giới, với ảnh hưởng có sức chi phối toàn cầu.

Singapore, Mỹ, Đức và gần đây là Hàn Quốc, Qatar, Arab Saudi và một số nước Trung Đông đã trở thành điểm đến của nguồn nhân lực tinh hoa toàn thế giới và chính điều này đã gia cường năng lực cạnh tranh quốc gia của họ trên phạm vi toàn thế giới.

Những kinh nghiệm hay của nhiều nước trên thế giới có giá trị tham khảo cao đối với Việt Nam. Trong kỷ nguyên mới, nếu chúng ta không đạt được bước chuyển biến đột phá đáng kể trong phát triển đội ngũ nhân lực tinh hoa thì đất nước khó có thể vươn mình, cất cánh thành công. Bởi lẽ bản chất của cuộc cạnh

tranh toàn cầu trong kỷ nguyên mới sẽ là cuộc cạnh tranh gay gắt về đổi mới sáng tạo (innovation), trong đó hai nội dung cạnh tranh quyết định nhất chính là cạnh tranh về tốc độ đổi mới tri thức khoa học và tốc độ rút ngắn vòng đời công nghệ.

Không riêng gì Việt Nam mà tất cả các quốc gia nếu không giành được lợi thế trong cuộc cạnh tranh này thì sẽ bị rơi vào tình trạng tụt hậu càng ngày càng xa và sẽ bị lệ thuộc lâu dài vào các nước phát triển cả về trí tuệ, công nghệ và văn hóa⁽¹⁴⁾.

Vì vậy, chúng tôi cho rằng Việt Nam cần dứt khoát phải ban hành và thực hiện thành công chiến lược nhân tài quốc gia hay chiến lược quốc gia về phát triển nguồn nhân lực tinh hoa với một hệ thống các giải pháp đột phá mạnh, kiên quyết, khả thi để nhanh chóng có được một đội ngũ nhân lực tinh hoa, nhân tài đảm đương nhiệm vụ dẫn đường, mở lối cho sự vươn mình của từng ngành, từng lĩnh vực và của cả nước.

Một trong những điểm then chốt



Content (built-in mechanisms for skills adaptation)

	Global citizenship skills To include content that focuses on building awareness about the wider world, sustainability and playing an active role in the global community.
	Innovation and creativity skills To include content that fosters skills required for innovation, including complex problem-solving, analytical thinking, creativity and system-analysis.
	Technology skills To include content that is based on developing digital skills, including programming, digital responsibility and the use of technology.
	Interpersonal skills To include content that focuses on interpersonal emotional intelligence (i.e. empathy, cooperation, negotiation, leadership and social awareness).

Experiences (leveraging innovative pedagogies)

	Personalized and self-paced learning From a system where learning is standardized, to one based on the diverse individual needs of each learner, and flexible enough to enable each learner to progress at their own pace.
	Accessible and inclusive learning From a system where learning is confined to those with access to school buildings to one in which everyone has access in learning and is therefore inclusive.
	Problem-based and collaborative learning From process-based to project and problem-based content delivery, requiring peer collaboration and more closely mirroring the future of work.
	Lifelong and student-driven learning From a system where learning and skilling decrease over one's lifespan to one where everyone continuously improves on existing skills and acquires new ones based on their individual needs.

Mô hình năng lực của học sinh trong Giáo dục 4.0⁽¹⁶⁾

của chiến lược quốc gia về phát triển nguồn nhân lực tinh hoa là phải phát triển cho được một hệ thống trường đại học và viện nghiên cứu tinh hoa. Hợp tác quốc tế vô cùng quan trọng, nhưng phải nhớ rằng có những bộ phận nhân lực tinh hoa chỉ có Việt Nam mới có thể đào tạo cho Việt Nam. Đây là sứ mệnh của ĐHQGHN, ĐHQG Tp. HCM và các đại học khác trên cả nước, nhưng cũng là trách nhiệm chung của Đảng, Nhà nước và của toàn thể các ngành, các địa phương.

3.3. Cấu trúc phẩm chất và năng lực của nguồn nhân lực tinh hoa, chất lượng cao trong kỷ nguyên mới

Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa và Cách mạng 4.0, nhiều nghiên cứu đã được thực hiện với nỗ lực phác họa ra cấu trúc năng lực và phẩm

chất của các thế hệ "công dân toàn cầu", và nhất là của nguồn nhân lực tinh hoa trong tương lai. Xin dẫn ra đây một mô hình có tầm ảnh hưởng cao trong giới khoa học giáo dục toàn cầu. Năm 2020 Diễn đàn kinh tế thế giới (World Economic Forum) đưa ra một mô hình dự báo như sau (xem Hình 3). Đây cũng là mô hình năng lực được UNESCO sử dụng khi đề cập đến Giáo dục 4.0⁽¹⁵⁾.

Theo đó, 8 năng lực được cho là những năng lực mà nền giáo dục trong cuộc Cách mạng 4.0 sẽ giúp cho học sinh phát triển là:

(1) Các kỹ năng công dân toàn cầu: Bao gồm các nội dung tập trung vào việc xây dựng nhận thức về thế giới rộng lớn hơn, về tính bền vững và việc cần đóng vai trò tích cực trong cộng đồng toàn cầu.

(2) Các kỹ năng đổi mới và sáng tạo: Bao gồm các nội dung thúc đẩy các kỹ năng cần thiết cho đổi mới sáng tạo, bao gồm giải quyết vấn đề phức tạp, tư duy phân tích, sáng tạo và phân tích hệ thống.

(3) Các kỹ năng công nghệ: Bao gồm các nội dung dựa trên việc phát triển các kỹ năng kỹ thuật số, như lập trình, trách nhiệm kỹ thuật số và sử dụng công nghệ.

(4) Các kỹ năng giao tiếp liên cá nhân: Bao gồm các nội dung tập trung vào trí tuệ cảm xúc liên cá nhân, như sự đồng cảm, hợp tác, đàm phán, nghệ thuật lãnh đạo và nhận thức xã hội.

(5) Học tập cá nhân hóa và theo nhịp độ riêng: Chuyển từ những hệ thống nơi việc học tập chuẩn hóa (như

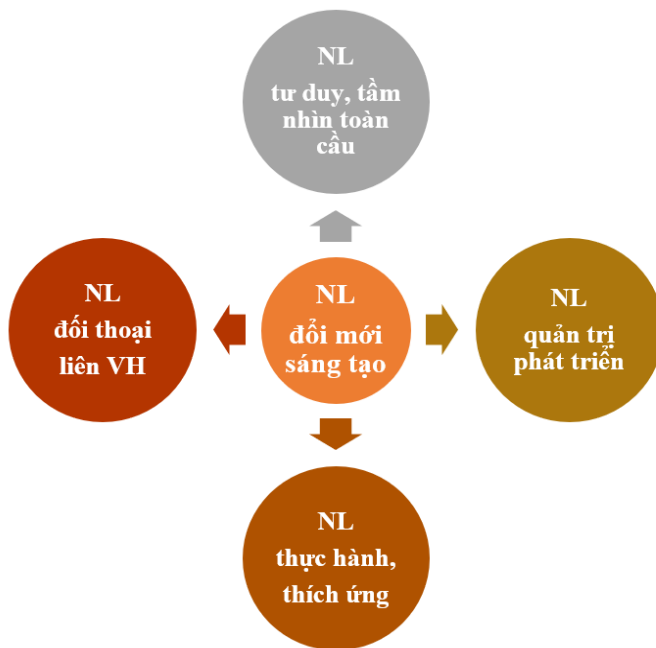
trường học hiện nay chẳng hạn) sang một hệ thống, môi trường học tập dựa trên nhu cầu cá nhân đa dạng của từng người học và đủ linh hoạt để cho phép mỗi người học tiến bộ theo cách thức và nhịp độ riêng của họ.

(6) Học tập dễ tiếp cận và hòa nhập: Chuyển từ một hệ thống, nơi mà việc học tập chỉ giới hạn ở những người có quyền tiếp cận các trường, lớp học chính quy sang một hệ thống trong đó mọi người đều có quyền tiếp cận học tập và do đó mang tính hòa nhập.

(7) Học tập dựa trên vấn đề và hợp tác: Chuyển từ phân phối nội dung dựa trên quy trình sang dựa trên dự án và vấn đề, đòi hỏi sự hợp tác ngang hàng và phản ánh chặt chẽ hơn tương lai của công việc.

(8) Học tập suốt đời và lấy học sinh làm định hướng trung tâm: Chuyển từ một hệ thống mà việc học tập và kỹ năng giảm dần theo tuổi đời của một người sang một hệ thống mà mọi người liên tục cải thiện các kỹ năng hiện có và tiếp thu những kỹ năng mới dựa trên nhu cầu cá nhân của họ⁽¹⁷⁾.

Chỉ mới phác qua những nét cơ bản và tiếp cận chủ yếu từ phương diện yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất của người học, chúng ta đã thấy cuộc Cách mạng 4.0 đang và sẽ đặt ra những yêu cầu rất mới mẻ, rất khác biệt cho giáo dục và đào tạo. Điều này xuất phát từ những chuyển biến mà cách mạng công nghiệp mới đưa lại cho thế giới, làm nảy sinh muôn vàn nghề nghiệp mới, yêu cầu mới, cơ hội mới, lựa chọn mới trong cuộc sống. Những điều này đến lượt nó khiến cho toàn bộ nền giáo dục phải thay đổi, và khi nền giáo dục thay đổi,



Cấu trúc năng lực của nguồn nhân lực tinh hoa, chất lượng cao Việt Nam trong kỷ nguyên mới

nó lại góp phần rất tích cực thúc đẩy cách mạng công nghiệp mới, càng làm cho thế giới và cuộc sống của con người thay đổi nhanh hơn. Đó chính là “vòng xoáy công nghệ cao – giáo dục - nhân sinh” vô cùng vô tận, được đẩy tới với tốc độ ngày càng cao, càng sâu sắc, toàn diện, quy mô to lớn hơn. Vòng xoáy này kết hợp với quá trình toàn cầu hóa sẽ cùng định nghĩa lại tương lai nhân loại, và đó chính là xu thế không thể đảo ngược, con người không có lựa chọn khác.

Trong bối cảnh của đất nước ta và của thời đại, chúng tôi đề xuất một mô hình cấu trúc năng lực cốt lõi của nguồn nhân lực tinh hoa, chất lượng cao Việt Nam.

Năm nhóm năng lực cốt lõi trong mô hình trên đây đều quan trọng, nhưng ở vị trí trung tâm, quan trọng nhất chính là nhóm “năng lực đổi mới sáng tạo”. Điều này do tính chất của kỷ nguyên văn minh trí tuệ và Cách mạng 4.0 quyết định và đây

cũng là yêu cầu cốt lõi nhất đối với nguồn nhân lực này trong sứ mệnh dẫn dắt toàn dân tộc vượt qua tình trạng tụt hậu, gia nhập vào hàng ngũ những quốc gia phát triển tiên tiến nhất trên thế giới trong vòng một vài thập kỷ tiếp theo.

Trong điều kiện nguồn lực quốc gia của Việt Nam còn chưa dồi dào và xuất phát từ yêu cầu thực tế của công cuộc Đổi mới, nhất là yêu cầu thực hiện chiến lược phát triển rút ngắn trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, chúng tôi cho rằng trước hết cần tập trung ưu tiên tối đa cho việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tinh hoa ở một số lĩnh vực sau đây. Đây cũng là kinh nghiệm được rút ra từ việc nghiên cứu, tham khảo chiến lược quốc gia về phát triển nhân tài ở một số nước.

4. KHUYẾN NGHỊ

Chắc hẳn sẽ cần những diễn giải chi tiết, thực chứng và đầy đủ cho mô hình cấu trúc về đội ngũ, về năng



Một số nhóm nhân lực tinh hoa chủ chốt của Việt Nam trong kỷ nguyên mới

lực và phẩm chất của đội ngũ nguồn nhân lực nói chung và nguồn nhân lực tinh hoa, chất lượng cao nói riêng phục vụ các yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trên cơ sở những nghiên cứu, kiến giải bước đầu, chúng tôi xin nêu ra một số khuyến nghị như sau:

Thứ nhất là về nhận thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Sau gần 80 năm kể từ ngày thành lập chế độ mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nền giáo dục nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, và có thể khẳng định chắc chắn: ngày nay dân tộc Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng “dốt tuyệt đối”, có chỉ số dân số biết chữ và chỉ số phổ cập giáo dục bậc trung học cơ sở cao nhất toàn cầu.

Tuy nhiên, xét về năng lực đổi mới sáng tạo và sức cạnh tranh để làm chủ tri thức khoa học tiên phong và công nghệ nguồn, công nghệ lõi, về

hàm lượng chất xám tích hội trong sản phẩm hàng hóa thì Việt Nam đang ở trong tình trạng tụt hậu, tình trạng “dốt tương đối”. Do đó, phải nghiên cứu làm rõ hơn nữa tình trạng “dốt tương đối” của dân tộc Việt Nam so với các dân tộc ở trình độ phát triển tiên tiến nhất. Phải chỉ ra được thật cụ thể là ta đang dốt cái gì? dốt ở mức độ nào? Đây là điều các nhà khoa học giáo dục của chúng ta chưa mạnh dạn chỉ ra được, đội ngũ các nhà khoa học cũng chưa thực sự trung thực và cầu thị để tự mình chỉ ra và thừa nhận yếu kém. Chỉ khi nào nhận thức được đầy đủ và chính xác tình trạng “dốt tương đối” của dân tộc ta thì chúng ta mới có cơ sở đáng tin cậy để đưa ra những giải pháp khắc phục phù hợp, hiệu quả.

Thứ hai là về tổ chức thực hiện, phải phát triển cho bằng được nền giáo dục và đào tạo tiên tiến, hiện đại. Giáo dục và đào tạo, cùng với khoa học và công nghệ có sứ mệnh đi tiên phong, mở đường về trí tuệ thì mới

dẫn dắt, đào tạo được con người và dẫn dắt tất cả các lĩnh vực khác của đời sống dân tộc đi lên bền vững. Giáo dục và khoa học công nghệ mà rơi vào tình trạng lạc hậu thì ngược lại kìm hãm sự phát triển của đất nước, của nhân loại.

Trong điều kiện “đi sau”, tụt hậu như nước ta hiện nay thì cần phải cân nhắc để tổ chức cho được một nền giáo dục hiện đại phù hợp. Trong mấy thập kỷ qua thế giới đã thảo luận không dứt về việc lựa chọn giữa giáo dục tinh hoa (elite education” và giáo dục đại chúng (mass education), nhưng dường như Việt Nam vẫn đứng ngoài cuộc thảo luận này. Mỗi mô hình hay triết lý giáo dục trên đều có lợi thế và hạn chế của nó. Chắc chắn, hiện nay và trong khoảng ba thập kỷ tiếp theo Việt Nam cần cả hai mô hình giáo dục đó, kết hợp với nhau một cách hài hòa.

Một mặt chúng ta rất cần có elite education ở một số ngành và lĩnh vực, ví dụ khoa học cơ bản và công nghệ mũi nhọn, đặc biệt là để phát triển nguồn nhân lực tinh hoa, chất lượng cao. Sự thực là nếu chúng ta không thể đạt tới trình độ tinh hoa ở khoa học cơ bản và công nghệ mũi nhọn, thì vĩnh viễn nền giáo dục và khoa học công nghệ của chúng ta sẽ ở trong tình trạng dốt tương đối, bị lệ thuộc lâu dài. Đối với mô hình giáo dục đại chúng cũng rất quan trọng và cần thiết cho Việt Nam hiện nay, vì đất nước đang cần một lực lượng lao động được đào tạo đồng đều đủ năng lực tiếp cận và ứng dụng các công nghệ tiên tiến.

Cho nên, cấp bách nhất là cần quy hoạch lại và kiên quyết kiên trì thực hiện được quy hoạch chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam theo hướng



kết hợp hài hòa giữa giáo dục tinh hòa và giáo dục đại chúng, trong đó giáo dục và đào tạo tinh hoa phải được ưu tiên rất đặc biệt. Đó chính là điểm mấu chốt nhất để phát triển năng lực đổi mới sáng tạo, vươn mình của toàn dân tộc Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Thứ ba, là cần phải ưu tiên đầu tư cho giáo dục đào tạo và phát triển khoa học công nghệ và văn hóa. Trong bối cảnh ngày nay, đầu tư cho giáo dục, khoa học công nghệ và văn hóa là đầu tư cho phát triển. “Quốc sách hàng đầu” mà không được quán triệt, thực hiện đầy đủ và sâu sắc như Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị thì là chính chúng ta đang tự tước đoạt tương lai của cả dân tộc.

Tất nhiên, vấn đề đầu tư cho giáo dục, khoa học và văn hóa là vấn đề phức tạp, không phải chỉ của Nhà nước. Thực tế là người dân Việt Nam hiện nay đang tự đầu tư rất lớn cho giáo

dục, và chúng ta hoàn toàn có thể đa dạng hóa nguồn đầu tư cho giáo dục, khoa học và văn hóa, nhưng làm thế nào thì đó là trách nhiệm của hệ thống quản trị quốc gia do Đảng tổ chức, lãnh đạo và vận hành.

Thứ tư là phải khơi dậy được khát vọng phát triển và hào khí dân tộc. Đại hội XIII của Đảng yêu cầu “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại”(18). Điều đó vô cùng cần thiết, nhất là – như phần đầu của báo cáo này đã chỉ ra: trong lịch sử, mỗi khi dân tộc Việt Nam cần thiết và có thể vươn mình, cất cánh được là lúc khát vọng, trí tuệ và hào khí dân tộc phải được khơi dậy và thăng hoa mạnh mẽ.

Chú thích:

(1) “Chiếu Dời đô” của Hoàng đế Lý Thái Tổ năm 1010. In trong: Đại Việt sử ký toàn thư, Tập I, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 241.

(2) Đại Việt sử ký toàn thư, Tập I, sdd, tr. 241.

(3) Hồ Chí Minh, “Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa”, in trong: Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 7, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 418.

(4) <https://dangcongsan.vn/thoi-su/noi-dung-chuyen-de-cua-tong-bi-thu-to-lam-ve-ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-682050.html>. Truy cập ngày 11-11-2024.

(5) <https://dangcongsan.vn/thoi-su/noi-dung-chuyen-de-cua-tong-bi-thu-to-lam-ve-ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-682050.html>. Truy cập ngày 12-11-2024.

(6) Như trên.



(7) Như trên.

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021, tr. 108.

(9) Nguyễn Phú Trọng, "Một số vấn đề cần được đặc biệt quan tâm trong công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIV của Đảng". <https://special.nhandan.vn/cong-tac-chuan-bi-nhan-su-DH-XIV/index.html>. Truy cập ngày 14-3-2024.

(10) <https://dangcongsan.vn/thoi-su/loi-dung-chuyen-de-cua-tong-bi-thu-to-lam-ve-ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-682050.html>. Truy cập ngày 12-11-2024.

(11) Tại Kết luận số 91- KL/TW ngày 12-8-2024, Bộ Chính trị tiếp tục khẳng định và kiên quyết chỉ đạo "quán triệt và thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là "quốc sách hàng đầu", là sự nghiệp của Đảng, của Nhà nước và của toàn dân."

(12) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 7.

(13) Nguồn: <https://www.weforum.org/agenda/2019/02/4-myths-about-the-fourth-industrial-revolution-and-how-they-are-holding-you-back/>

(14) Rasika Lawrence, Lim Fung Ching, Haslinda Abdullah, "Strengths and Weaknesses of Education 4.0 in the Higher Education Institution", in: *International Journal of Innovative Technology and Exploring Engineering (IJITEE)*, ISSN: 2278-3075, Volume-9 Issue-2S3, December 2019; "Dangers and Challenges of Education 4.0", <https://www.eurospeak-ireland.com/erasmus-projects/dangers-and-challenges-of-education-4-0/>. Truy cập ngày 27-7-2024; George A. Panagiotopolos, Zoe A. Karanikola, "Education 4.0 and Teachers: Challenges, Risks and Benefits", in: *European Scientific Journal*, ESJ ISSN: 1857-7881 (Print) e - ISSN 1857-7431 December 2020 edition Vol.16, No.34.

(15) <https://unevoc.unesco.org/home/+TVETipedia+Glossary/lang=en/show=term/term=Education+4.0>. Truy cập

ngày 27-7-2024.

(16) Nguồn: World Economic Forum (2020), *Schools of the Future. Defining New Models of Education for the Fourth Industrial Revolution*. Xem tại: https://www3.weforum.org/docs/WEF_Schools_of_the_Future_Report_2019.pdf. Truy cập ngày 27-7-2024.

(17) <https://unevoc.unesco.org/home/+TVETipedia+Glossary/lang=en/show=term/term=Education+4.0>. Truy cập ngày 27-7-2024.

(18) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sđd, tr. 111-112.



Viện Hàn lâm
Khoa học xã hội Việt Nam



Viện Hàn lâm
Khoa học và Công nghệ Việt Nam



Bộ Khoa học và Công nghệ



Đại học Quốc gia Hà Nội



Đại học Quốc gia
thành phố Hồ Chí Minh

HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN 1M4V NĂM 2024

“Hoàn thiện thể chế thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2024



HOÀN THIỆN THỂ CHẾ THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

ĐÓ LÀ CHỦ ĐỀ CỦA HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ (KH&CN) NĂM 2024 DO BỘ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ VIỆT NAM, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH PHỐI HỢP TỔ CHỨC CHIỀU 14/11/2024, TẠI HÀ NỘI.

Hội nghị là hoạt động thường niên trong khuôn khổ Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Khoa học & Công nghệ cùng 2 Viện hàn lâm và 2 ĐHQG (gọi tắt là 1M4V).

Hội nghị là dịp để các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, hoạch định chiến lược, chính sách, những người hoạt động thực tiễn cùng trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, để KH, CN & ĐMST thực sự là động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Phát biểu khai mạc hội nghị, TS. Phan Chí Hiếu, Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam nhấn mạnh, KH, CN & ĐMST và

giáo dục đào tạo có vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, nhất là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay. Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm, chú trọng xây dựng các chủ trương, đường lối, cụ thể hóa bằng các chính sách, quy định pháp luật nhằm phát triển, thúc đẩy KH, CN & ĐMST.

Tuy nhiên, theo Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, bên cạnh những thuận lợi nêu trên, việc triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng trong phát triển KH, CN và ĐMST còn gặp nhiều khó khăn liên quan đến thể chế như: nhiều quy định chưa được cụ thể hóa

rõ ràng, đầy đủ trong các văn bản quy phạm pháp luật; hệ thống pháp luật về KH&CN còn chồng chéo, chưa đồng bộ, thống nhất và chưa phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó, các nguồn lực đầu tư chưa thực sự tương xứng với vai trò, tầm quan trọng của KH, CN & ĐMST. Các chính sách thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhà khoa học còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến tình trạng chảy máu chất xám trong khu vực công. Quy trình, thủ tục hành chính trong quản lý, thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, quy định về đầu tư cho KH&CN còn nhiều điểm chưa hợp lý, tạo rào cản cho sự phát triển của thị trường KH&CN.

Đặt ra một số vấn đề và thách thức trong tổ chức, nhân lực và đầu tư cho KH, CN & ĐMST, Thứ trưởng Bộ Khoa học & Công nghệ Hoàng Minh cho rằng, KH&CN đã thể hiện tầm quan trọng trong việc ứng phó với các tình huống khó khăn. Do đó, đầu tư dài hạn vào nghiên cứu phát triển (R&D), kỹ năng và cơ sở hạ tầng sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc đối mặt với các thách thức toàn cầu trong tương lai. Cùng với xu hướng tăng đầu tư R&D nói chung, các quốc gia đều đang gia tăng nhân lực R&D. Các chỉ số đầu vào của R&D vẫn theo xu hướng tăng kéo theo các chỉ số đầu ra tăng, với số lượng công bố khoa học quốc tế và đơn đăng ký bảo hộ sáng chế đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Điều này cho thấy tiến bộ công nghệ vẫn đang được thúc đẩy và đóng vai trò ngày càng quan trọng vào sự chuyển đổi và phát triển bền vững của nền kinh tế toàn cầu.

Những bất cập trong hệ thống pháp luật hiện hành về khoa học và công nghệ, PGS.TS Nguyễn Đức Minh, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam chỉ ra sự thiếu thống nhất và đồng bộ trong hệ thống pháp luật, dẫn đến quản lý phức tạp và chồng chéo nhiệm vụ giữa các đơn vị. Ngoài ra, Luật Khoa học và Công nghệ chưa thể hiện đầy đủ vai trò của khoa học xã hội, khiến lĩnh vực này thiếu sự ưu tiên và gặp khó khăn trong tiếp cận nguồn tài trợ. Các quy định tài chính chưa linh hoạt, không cập nhật với chi phí thực tế, gây trở ngại cho hoạt động nghiên cứu. Các quy định pháp lý về sở hữu trí tuệ hiện tại



Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt

chưa đủ mạnh để bảo vệ quyền lợi của các nhà nghiên cứu và doanh nghiệp, dẫn đến tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và làm suy giảm động lực đầu tư vào nghiên cứu...

GS.TS Chu Hoàng Hà, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam đề cập đến việc hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ và phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Theo đó, GS. Chu Hoàng Hà khẳng định tầm quan trọng của việc tăng cường đầu tư nhà nước vào các lĩnh vực ưu tiên, thúc đẩy hợp tác quốc tế để nắm bắt công nghệ lõi và phát triển công nghệ mới. Ngoài ra, cần xây dựng hành lang pháp lý thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ, bao gồm các quy định về chuyển giao công nghệ, phân chia quyền lợi và giao quyền sở hữu gắn liền với trách nhiệm thương mại hóa. Ông cũng đề xuất chính sách khuyến khích mua sắm công các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, phát triển quỹ đầu tư mạo hiểm và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các viện, các trường. Đồng thời, xây dựng cơ chế thúc

đẩy kết nối giữa viện, trường với doanh nghiệp, xúc tiến công nghệ nhằm phát hiện vấn đề, tìm kiếm giải pháp và nghiên cứu công nghệ phù hợp.

PGS.TS Nghiêm Xuân Huy, Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, ĐHQGHN chia sẻ, Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã đặt ra những mục tiêu cụ thể đến năm 2030, bao gồm việc xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh, đủ năng lực, phẩm chất và nhiệt huyết để đóng vai trò then chốt trong các lĩnh vực KH&CN, giáo dục và phát triển xã hội. Đặc biệt, ĐHQGHN và ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh được kỳ vọng phát triển thành những đại học hàng đầu khu vực, đạt thứ hạng cao trên thế giới, góp phần vào việc khẳng định vị thế của Việt Nam trong mạng lưới giáo dục đại học toàn cầu. Để thực hiện thành công các mục tiêu của Nghị quyết, cần có giải pháp cụ thể nhằm phát triển đội ngũ trí thức và xây dựng môi trường giáo dục, nghiên cứu phù hợp để ĐHQGHN có thể thực hiện tốt sứ mệnh quốc gia trong giai đoạn tới.

PGS.TS Nghiêm Xuân Huy cho rằng, trước hết, ĐHQGHN cần được trao quyền tự chủ toàn diện



hơn, đặc biệt trong các lĩnh vực tuyển dụng và sử dụng nhân tài, thu hút nhà khoa học xuất sắc trong và ngoài nước. Việc quyết định mức học phí cho các chương trình đạt chuẩn quốc tế cũng là yếu tố quan trọng, giúp ĐHQGHN có nguồn tài chính bền vững để đầu tư cho các hoạt động giảng dạy và nghiên cứu. Bên cạnh đó, cơ chế khai thác và sử dụng tài sản công trong hợp tác công tư là yếu tố tiên quyết, hỗ trợ ĐHQGHN xây dựng Khu đô thị đại học tại Hòa Lạc trở thành trung tâm giáo dục và nghiên cứu theo chuẩn mực quốc tế, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững lâu dài. Việc triển khai các chính sách đột phá này không chỉ giúp ĐHQGHN tận dụng tối đa tiềm lực sẵn có mà còn thúc đẩy tiến nhanh và mạnh mẽ hơn trên con đường trở thành đại học đẳng cấp quốc tế. Điều này

sẽ không chỉ mang lại lợi ích cho ĐHQGHN mà còn đóng góp to lớn vào việc nâng cao vị thế giáo dục đại học Việt Nam trên trường quốc tế, tạo động lực phát triển mạnh mẽ nguồn nhân lực, KH&CN và văn hóa cho đất nước.

Chia sẻ kinh nghiệm từ các quốc gia tiên tiến đối với các cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, PGS.TS Lê Văn Thăng, Hiệu trưởng Trường ĐH Quốc tế, ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh, cho biết, Hoa Kỳ và Nhật Bản có hệ thống quản lý rủi ro chặt chẽ trong nghiên cứu, thiết lập các cơ chế báo cáo và xử lý rủi ro linh hoạt; đồng thời khuyến khích sự trung thực trong báo cáo từ các nhà nghiên cứu. Các quốc gia này cũng đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng nghiên cứu, hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp và xây dựng hệ

sinh thái khởi nghiệp. Hoa Kỳ nổi bật với mô hình khởi nghiệp tại Silicon Valley, nơi có hệ thống quỹ đầu tư mạo hiểm phát triển mạnh mẽ, trong khi Nhật Bản thúc đẩy công nghiệp hóa với sự hỗ trợ của Bộ Kinh tế thương mại và Công nghiệp cùng mạng lưới kết nối chặt chẽ giữa chính phủ, doanh nghiệp và viện nghiên cứu. Các nước châu Âu cũng khuyến khích đầu tư vào nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ứng dụng vào thực tiễn qua các chính sách ưu đãi thuế nhằm giảm gánh nặng cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, góp phần nâng cao năng suất và chỉ số đổi mới sáng tạo quốc gia.

PGS.TS Lê Văn Thăng nhấn mạnh việc tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phương thức đầu tư và cơ chế tài chính. Kinh phí cần "đủ và đúng thời điểm" để đảm bảo tính mới và hiệu quả của đề tài. Bên cạnh đó, đổi mới phương pháp xây dựng kế cho hoạt động KHCN phù hợp với đặc thù: Mở rộng phạm vi và khuôn khổ tài trợ của mô hình quỹ KHCN. PGS.TS. Lê Văn Thăng đề nghị tạo cơ chế, chính sách thử nghiệm, đặc thù, vượt trội trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều 9 Luật KH&CN nhằm làm rõ vai trò của đại học quốc gia, đại học vùng và viện hàn lâm; trao quyền tự chủ lớn hơn cho các tổ chức KH&CN quan trọng; thực hiện cơ chế vượt trội nhằm thu hút và giữ chân nhân tài theo tinh thần Nghị quyết 45-NQ/TW...

Phát biểu kết luận hội nghị, Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt khẳng định, công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế luôn được Đảng và Nhà nước ta xác định là nhiệm vụ trọng tâm, là một trong ba đột phá chiến lược, tạo cơ sở pháp lý, môi trường an toàn, thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Trong thời gian vừa qua, công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế về KH, CN & ĐMST đã được triển khai nghiêm túc, đồng bộ và toàn diện. Bộ KH&CN đang



tích cực triển khai xây dựng 4 dự án luật/hồ sơ đề nghị xây dựng luật, bao gồm: Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật KH, CN & ĐMST; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Năng lượng nguyên tử.

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng pháp luật của Bộ, của ngành KH&CN, được thực hiện trong thời gian dài với trình tự, thủ tục gồm nhiều bước, cần sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, cơ quan liên quan.

Thời gian tới, Bộ KH&CN sẽ phối hợp chặt chẽ với Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, ĐHQGHN, ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh và các bộ, ngành, cơ quan liên quan, tích cực hoàn thiện các cơ chế, chính sách KH&CN và đổi mới sáng tạo theo những định hướng trọng tâm. Cụ thể là:

- Đổi mới hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, tập trung, làm rõ và tăng cường trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương đối với công tác quản lý nhà nước về KH, CN & ĐMST; đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý chương trình, nhiệm vụ KH&CN.

- Hoàn thiện quy định về quyền sở hữu, quyền sử dụng, thương mại hóa kết quả

nghiên cứu, phân chia lợi nhuận, chuyển giao, chuyển nhượng, góp vốn bằng kết quả nghiên cứu.

- Hoàn thiện chính sách phát triển tiềm lực KH&CN. Trong đó tập trung, tăng thu nhập thường xuyên cho nhân lực nghiên cứu của tổ chức KH&CN, tạo điều kiện cho nhà khoa học yên tâm nghiên cứu, hạn chế phải làm nhiều thủ tục hành chính.

- Thúc đẩy phát triển nhân lực KH, CN & ĐMST ở cả khu vực các cơ quan quản lý nhà nước, các viện, trường và doanh nghiệp. Huy động nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư phát triển hạ tầng, chuyển đổi số trong xây dựng, quản lý và chia sẻ dữ liệu thông tin KH&CN và đổi mới sáng tạo.

- Đề xuất các chế độ, chính sách thu hút nhà khoa học đầu ngành, các cơ chế đặc thù, chấp nhận rủi ro, độ trễ trong nghiên cứu khoa học, mở rộng phạm vi, đối tượng khen thưởng phù hợp với các thành phần tham gia hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường các chính sách thu hút đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, hoàn thiện quy định về quỹ phát triển KH&CN, quy định về ưu đãi, hỗ trợ, tài trợ của doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, phát triển

công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Thúc đẩy hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, hoàn thiện quy định về xử lý tài sản hình thành từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước có bên tham gia là doanh nghiệp; Nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp, thúc đẩy thành lập doanh nghiệp khởi nguồn (Spin-off) từ sáng chế, công nghệ...

Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt nhấn mạnh, trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, cần tăng cường nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, giải pháp mang tính đột phá, vượt trội để kịp thời giải quyết các vấn đề cấp bách, trọng điểm của quốc gia như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, Net Zero, đường sắt tốc độ cao, điện hạt nhân và các lĩnh vực mũi nhọn như công nghiệp bán dẫn, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo... bảo đảm phù hợp với cơ chế thị trường, thông lệ quốc tế, tôn trọng

Triển khai mô hình trồng **CÚC VẠN THỌ** theo hướng hữu cơ để **PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU**

 TUYẾT NGA



XUẤT PHÁT TỪ ĐỊNH HƯỚNG TẠO RA CÁC SẢN PHẨM DƯỢC LIỆU TỐT CHO SỨC KHỎE CON NGƯỜI VÀ PHỤC VỤ NHU CẦU XÃ HỘI, TS. HÀ THỊ QUYẾN CÙNG CÁC THÀNH VIÊN NHÓM NGHIÊN CỨU KHOA CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI ĐÃ CÙNG NGHIÊN CỨU MÔ HÌNH TRỒNG CÚC VẠN THỌ THEO HƯỚNG HỮU CƠ.



TRỒNG HOA CÚC VẠN THỌ HƯỚNG ĐẾN PHỤC VỤ NHU CẦU XÃ HỘI

Với mục tiêu hướng đến những sản phẩm cây trồng có lợi cho sức khỏe con người, TS. Hà Thị Quyến cùng nhóm nghiên cứu Khoa Công nghệ nông nghiệp trong quá trình tìm hiểu về cúc vạn thọ đã nhận thấy đây là loại cây trồng ngoài tác dụng làm cảnh, trưng bày trong các dịp lễ trong năm ở Việt Nam. Loại hoa này còn được biết đến như một loại dược liệu bởi những bộ phận hoa, lá, rễ của cây cúc vạn thọ đều có tác dụng dược lý. TS. Hà Thị Quyến cho biết: "Trong y học cổ truyền, các bộ phận rễ, thân lá của cúc vạn thọ đều có thể được sử dụng trong các bài thuốc dân gian. Còn đối với y học hiện đại đã chứng minh cúc vạn thọ có khả năng kháng khuẩn, giảm đau, chống viêm, chống oxy hóa, chống ung thư, bảo vệ gan, tiểu đường, chữa lành vết thương ngoài da, chống trầm cảm, chống động kinh,... Định hướng này không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn góp

phần bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng. Với nhiều lợi ích như vậy, nhóm nghiên cứu đã quyết định triển khai hướng nghiên cứu trồng cúc vạn thọ bằng phương pháp hữu cơ với mục đích tạo ra các sản phẩm dược liệu tốt cho sức khỏe từ loại hoa này. Đặc biệt, khi cúc vạn thọ được canh tác ở quy mô lớn bằng phương pháp hữu cơ sẽ giảm thiểu việc sử dụng phân bón hóa học, sản phẩm thu được sẽ an toàn và chất lượng nếu để sử dụng làm thảo dược, đồng thời góp phần vào phát triển nền nông nghiệp bền vững".

Ngay khi có hướng nghiên cứu, từ năm 2022, TS. Hà Thị Quyến cùng các thành viên đã nhen nhóm ý tưởng thực hiện mô hình trồng cúc vạn thọ với quy mô rất nhỏ nhằm mục đích thử nghiệm trồng một số giống hoa cúc vạn thọ (Vạn thọ Mỹ, Vạn thọ Pháp, Vạn thọ Thái,...) trong điều kiện thời tiết mùa đông ở miền Bắc. Bởi vì, loại hoa này được sinh trưởng, phát triển rất tốt trong điều kiện thời tiết nắng ấm ở các tỉnh phía Nam và thường được trồng vào dịp trước Tết Nguyên đán để cung cấp hoa phục vụ ngày Tết. Đến nay, nhóm đã có thể lựa chọn được một số giống cúc vạn thọ sinh trưởng tốt cũng như lựa chọn được thời điểm bắt đầu trồng phù hợp cho việc ra hoa đúng vào dịp Tết Nguyên đán trong điều kiện thời tiết lạnh của miền



Bắc. Bên cạnh đó, nhóm cũng đã tiến hành trồng thử nghiệm mô hình cúc vạn thọ trong nhà lưới nhằm giảm thiểu sâu bệnh, lựa chọn được thành phần dinh dưỡng cũng như kiểm soát được hàm lượng dinh dưỡng trong điều kiện trồng bán thủy canh.

HƯỚNG ĐẾN VIỆC TẠO RA NHIỀU DƯỢC LIỆU TỐT CHO CON NGƯỜI

Hướng nghiên cứu này là kết quả nhiều năm kiên trì theo hướng dược liệu hữu cơ của TS. Hà Thị Quyến. Tiến sĩ đã những công bố quốc tế và trong nước, đặc biệt là có một số sản phẩm về trà dược liệu, thể hiện sự tâm huyết của mình trong lĩnh vực này.

Nói đến ưu điểm khi trồng cúc vạn thọ bằng phương pháp hữu cơ, TS. Hà Thị Quyến cho biết: “Nhóm nghiên cứu với định hướng trồng cúc vạn thọ theo hướng hữu cơ nhằm

mục đích thu nhận nguyên liệu để phát triển các sản phẩm thảo dược là mục đích chính. Trên thực tế, cúc vạn thọ được trồng ở các nông trại hay hộ nông dân, đặc biệt ở các tỉnh phía Nam phần lớn là nhằm mục đích làm cây cảnh nên trong quy trình trồng, ngoài việc sử dụng phân bón hữu cơ (chủ yếu là giai đoạn bón lót), chắc chắn vẫn phải sử dụng nhiều loại phân bón vô cơ trong các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây. Nếu sử dụng các bộ phận của cúc vạn thọ canh tác kiểu này để làm nguyên liệu tạo các sản phẩm thảo dược sẽ không kiểm soát được chất lượng của sản phẩm tạo ra, sản phẩm có thể tích lũy thành phần không tốt cho sức khỏe con người. Thực tế cho thấy cúc vạn thọ sinh trưởng và phát triển tốt trong các điều kiện chăm bón mà nhóm nghiên cứu đã thực hiện. Điểm nổi bật của

mô hình nghiên cứu triển khai là lựa chọn được thành phần phân bón, quy trình chăm sóc để cây ra hoa đồng đều, kích thước bông tương đương nhau. Hơn nữa, khi trồng theo hướng hữu cơ thì ngoài việc sử dụng phân bón hữu cơ, còn sử dụng chế phẩm phân bón vi sinh do nhóm nghiên cứu tự tạo”.

Hiện nay, mô hình mới này được nhóm nghiên cứu thử nghiệm trồng tại Khu thực nghiệm công nghệ nông nghiệp của Khoa Công nghệ nông nghiệp, Trường ĐH Công nghệ tại Hòa Lạc. TS. Hà Thị Quyến chia sẻ: “Nhóm nghiên cứu được liệu của Khoa đang và sẽ triển khai dự án với sự tham gia tích cực của các bạn sinh viên, mong muốn mô hình này được mở rộng quy mô và áp dụng công nghệ IoT kết hợp tự động hóa cũng như sử dụng hệ thống trạm thời tiết, hệ thống tưới tự động hiện có của trại thực nghiệm để canh tác các vụ theo hướng hữu cơ nhằm phát triển các sản phẩm thảo dược từ loài cây này. Hệ thống này giúp theo dõi các yếu tố môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, và ánh sáng, từ đó tối ưu hóa điều kiện phát triển cho cây trồng. Hệ thống tưới tự động thông minh giúp cây trồng luôn được cung cấp đủ nước một cách hiệu quả và tiết kiệm. Bên cạnh đó, quy trình canh tác hữu cơ cùng với việc sử dụng chế phẩm vi sinh đã được áp dụng để đảm bảo sự phát triển bền vững trong sản xuất nông nghiệp. Điều này không



chỉ giúp cải thiện chất lượng sản phẩm mà còn hạn chế sử dụng hóa chất, bảo vệ môi trường và sức khỏe con người”.

Thời gian tới, TS. Hà Thị Quyến cùng nhóm sẽ tiếp tục mở rộng mô hình với mong muốn có thêm diện tích đất trồng cho mô hình loại cây này và hướng tới việc sử dụng các vụ làm nguyên liệu phát triển các sản phẩm thảo dược. TS. Hà Thị Quyến cho biết: “Tôi cùng các thành viên trong nhóm nghiên cứu đang tập trung vào một số loại dược liệu khác, đồng thời mong muốn mở rộng mô hình nghiên cứu đối với các vụ, kết hợp cho sinh viên nghiên cứu triển khai đồ án tốt nghiệp. Qua đây, các em sẽ vận dụng được những lý thuyết đã học của các môn học trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ nông nghiệp vào thực tiễn. Đồng thời, các em rèn luyện được tư duy và nắm bắt nhanh các hướng nghiên cứu hoặc các bài toán thực tiễn, biết thiết kế, bố trí thí nghiệm một cách khoa học, thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu, nghiên cứu và phát triển sản phẩm,...”.

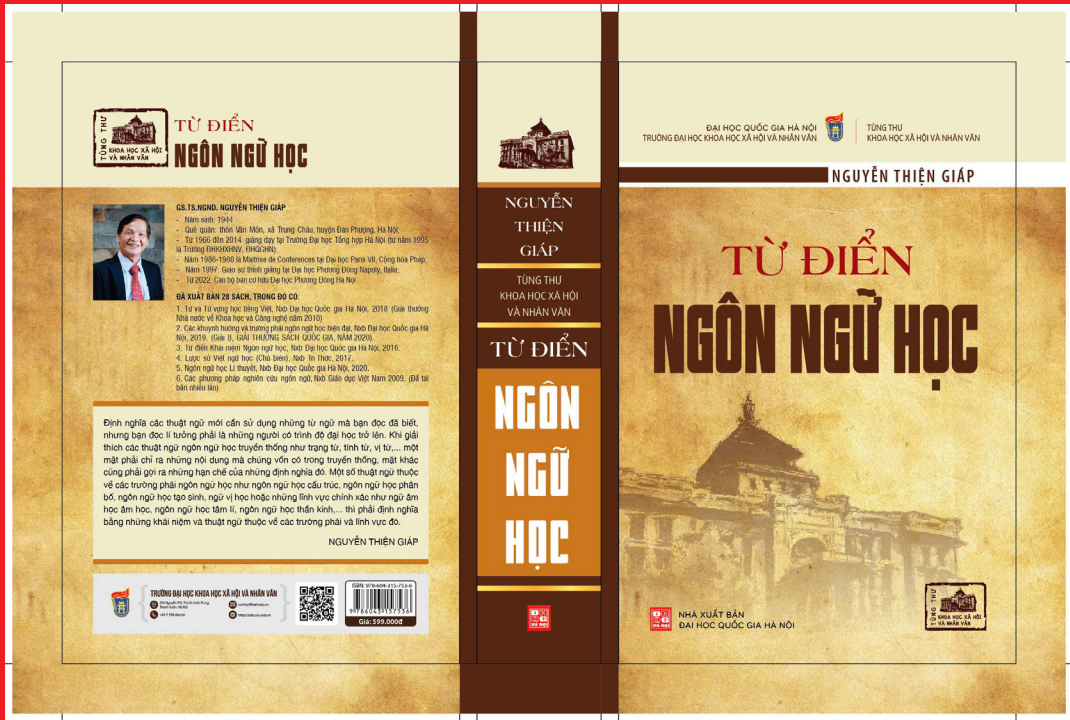
TỪ ĐIỂN NGÔN NGỮ HỌC: MỘT TÙNG THƯ ĐA GIÁ TRỊ

👍 GS.TS VŨ VĂN ĐẠI



Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội vừa cho ra mắt bạn đọc cuốn Từ điển Ngôn ngữ học của GS.TS Nguyễn Thiện Giáp, một tên tuổi lớn của ngành Ngôn ngữ học. Công trình dày 849 trang, gồm gần 2.800 mục từ tiếng Việt, có bổ sung thêm thuật ngữ tiếng Anh tương ứng và chỉ mục (index) thuật ngữ tiếng Anh theo vần ABC. Đây là “kết quả cả một đời học tập và nghiên cứu” của tác giả như ông bộc bạch trong Lời nói đầu. Thật đáng trân trọng và ngưỡng mộ khi ông dành trí tuệ và tâm huyết của cả cuộc đời nhà giáo để sản sinh ra một tùng thư đa giá trị.

Thứ nhất, Từ điển Ngôn ngữ học giới thiệu và miêu tả nội dung của các khái niệm cơ bản thuộc tất cả các lĩnh vực và các trường phái của Ngôn ngữ học như Ngôn ngữ học miêu tả, Ngôn ngữ học lịch sử, Ngôn ngữ học so sánh, Ngôn ngữ học loại hình cũng như các phân môn ứng dụng. Để thực hiện nhiệm vụ khó khăn này, tác giả đã tham khảo 72 thư mục tiếng Việt, 295 đầu sách tiếng Anh, 27 tài liệu tiếng Pháp, 17 công trình tiếng Nga, 27 tài liệu tiếng Đức và 1 bách khoa toàn thư tiếng Trung. Số lượng thư mục ấn tượng này cho thấy sự say mê nghiêm túc cống hiến cho khoa học của ông lớn đến thế nào. Điều cần nhấn mạnh là ông đã miêu tả các khái niệm dựa trên nhận thức chung của giới ngôn ngữ học mà không theo nhận thức chủ quan của mình. Mặt khác mỗi khái niệm đều được giải thích tường minh, trong mối quan hệ với các khái niệm khác, kèm ví dụ minh họa bằng tiếng Việt và bằng các ngôn ngữ khác. Ví dụ các khái niệm



như hình tố, hình vị, biến thể hình vị có liên quan chặt chẽ với nhau. Khi giải thích những khái niệm như vậy tác giả đã chỉ ra những điểm chung cũng như điểm khác biệt giữa chúng. Điều này vô cùng hữu ích đối với người sử dụng Từ điển, giúp họ hiểu đúng, hiểu sâu hơn về khái niệm.

Thứ hai, 4 tiêu chí lựa chọn khái niệm để đưa vào từ điển mà ông xác lập là hoàn toàn thuyết phục. Đó là các tiêu chí i) phổ quát : khái niệm áp dụng đối với nhiều ngôn ngữ thuộc các loại hình khác nhau như âm tố, âm vị, âm tiết, hình vị, đoàn ngữ, cú, câu; ii) mới xuất hiện : phản ánh sự phát triển hiện đại của ngôn ngữ học như ngôn ngữ học thần kinh, ngôn ngữ học nhân học, hành vi luận, hành động ngôn từ... iii) đặc thù : phản ánh đặc thù của tiếng Việt và các ngôn ngữ đơn lập và iv) thường dùng : đã và đang được sử dụng trong Việt ngữ học. Những tiêu

chí trên đã nâng cao mức độ hữu ích và mở rộng đối tượng phục vụ của công trình như tác giả đã viết: “Từ điển này dành cho những khái niệm thường dùng, không nhắm vào những biểu thức chuyên biệt của một trường phái, một khuynh hướng, một cá nhân. Cái ngưỡng của sự lựa chọn là những khái niệm và thuật ngữ mà người đọc cần biết để giải quyết các vấn đề của các văn bản họ đang đọc”.

Thứ ba, việc đề xuất thuật ngữ tiếng Việt tương đương với các thuật ngữ của tiếng nước ngoài đánh dấu bước phát triển mới trong sáng tạo thuật ngữ ngôn ngữ học bằng tiếng Việt của tác giả Từ điển. Một sự sáng tạo dựa trên cơ sở khoa học. Giới chuyên môn dễ dàng nhận thấy cho đến nay một từ tiếng nước ngoài có thể được dịch bằng nhiều từ tiếng Việt tùy thuộc vào quan điểm cá nhân của người dịch và bản dịch sau thường ít khi quan

tâm đến bản dịch trước. Ví dụ style có thể tương ứng với văn phong, văn pháp, phong cách. Từ điển Ngôn ngữ học lần này đã điều chỉnh một số cách dịch cho trung thành với nội hàm của thuật ngữ nước ngoài hơn, chẳng hạn, phonology được dịch là âm hệ học, language ngôn ngữ, langue: ngữ ngôn, và speech: lời nói; competence là ngữ năng, performance: ngữ hành, locutionary act: hành động tạo ngôn, illocutionary act: hành động dĩ ngôn...

Vì những đóng góp quan trọng nêu trên của Từ điển Ngôn ngữ học, chúng tôi vui mừng giới thiệu công trình này với độc giả và tin chắc rằng đây sẽ là cẩm nang hữu ích cho tất cả mọi người dù tác giả cho rằng “bạn đọc lí tưởng nhất phải là những người có trình độ đại học trở lên”.

NGƯỜI ĐẶT NỀN TẢNG cho NHIỀU DỰ ÁN BẢO MẬT

👉 NGUYỄN VĂN HOÀN

TS. NGUYỄN VĂN SƠN, GIẢNG VIÊN KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN, ĐÃ TẠO TIỀN ĐỀ CHO NHIỀU DỰ ÁN BẢO MẬT BẰNG CÔNG TRÌNH CODEJIT.

“Một lý tưởng luôn dẫn dắt tôi trong suốt hành trình nghiên cứu khoa học chính là khát khao đóng góp cho xã hội thông qua công nghệ. Tôi tin rằng, khoa học và công nghệ không chỉ là những con số, lý thuyết, hay các bài báo mà còn có thể mang lại những thay đổi tích cực cho cuộc sống con người”, TS. Nguyễn Văn Sơn, giảng viên Khoa Công nghệ thông tin, Trường ĐH Công nghệ - ĐHQGHN, chia sẻ.

THÀNH CÔNG NHỜ KHÔNG BỎ CUỘC

TS. Nguyễn Văn Sơn - một trong 10 gương mặt được trao danh hiệu Quả cầu Vàng năm 2024, sở hữu bằng thành tích “khủng” với một bằng độc quyền sáng chế quốc gia; 7 bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế uy tín nhất hiện nay thuộc danh mục Q1; 9 bài báo đăng trên hội thảo khoa học quốc tế Q1 và Q2 (xếp hạng A*/A). Đặc biệt, sản phẩm Hệ thống hỗ trợ nâng cao chất lượng văn bản - DoIT thực hiện từ năm 3 đại học giúp TS. Sơn và nhóm nghiên cứu giành giải Nhì Giải thưởng Nhân tài Đất Việt, được ứng dụng rộng rãi trong nước.

Hệ thống DoIT gồm hai tính năng cơ bản là kiểm tra lỗi chính tả và phát hiện trùng lặp cho tài liệu tiếng Việt. Hệ thống có thể xử lý tài liệu ở phần lớn các định dạng



“

Tôi không xem mình là người dẫn đầu, mà là người đồng hành, mong muốn tạo ra một môi trường nơi mà các bạn trẻ có thể phát huy tối đa khả năng, cùng nhau sáng tạo và xây dựng những giải pháp công nghệ hữu ích cho xã hội. Chính điều này đã tiếp thêm sức mạnh để tôi không ngừng phấn đấu, vượt qua khó khăn, và chinh phục những đỉnh cao tri thức mới

TS. Nguyễn Văn Sơn
Trưởng ĐH Công nghệ, ĐHQGHN

phổ biến hiện nay như doc, docx, pdf, ppt... Với chức năng kiểm tra lỗi chính tả, ngoài việc chỉ ra các từ bị lỗi, DoIT còn đề xuất từ đúng thay thế. Chức năng phát hiện trùng lặp, sản phẩm có ý nghĩa quan trọng trong việc chống sao chép tài liệu của các đồ án, khóa luận, luận văn...

Thành công của dự án đã tạo tiền đề, tiếp thêm niềm tin, động lực mạnh mẽ để anh theo đuổi con đường nghiên cứu khoa học. Sau khi tốt nghiệp đại học, anh quyết định thực hiện chương trình nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Đại học Texas (Mỹ). Tại đây, định hướng khoa học của anh rẽ sang hướng mới - nghiên cứu trí tuệ nhân tạo (AI) và phần mềm.

“Khoảng thời gian 5 năm làm nghiên cứu sinh ở Mỹ là giai đoạn đầy thử thách, nhưng vô cùng giá trị. Tôi thức trắng nhiều đêm để viết bài, nhiều lần thất bại khi công trình bị từ chối. Đặc biệt, trong gần hai năm đầu chương trình nghiên cứu sinh, tôi đã gửi đi nhiều kết quả nghiên cứu nhưng không được chấp nhận công bố. Từ sự háo hức ban đầu, có những lúc tôi dẫn tự hoài nghi khả năng của chính mình”, anh Sơn kể.



Theo anh Sơn, khó khăn lớn nhất trong nghiên cứu chính là những lần bế tắc không tìm ra hướng đi đúng cho các ý tưởng. “Ý tưởng hay không phải lúc nào cũng xuất hiện. Nhiều lần tôi cảm thấy như mình đi vào ngõ cụt”, anh nói.

Nhờ những lời động viên của một đàn anh trong nhóm nghiên cứu rằng “cứ có nhiều ý tưởng, chắc chắn sẽ có ý tưởng hay”, anh dẫn vượt qua cảm xúc tiêu cực bằng sự kiên nhẫn làm việc, và đặt niềm tin vào bản thân. Cuối cùng, sự kiên trì của anh đã được đền đáp khi các nghiên cứu dần được công nhận vào cuối năm 2019.

“Những thất bại ban đầu đã dạy tôi rất nhiều. Chúng không chỉ giúp tôi rèn luyện sự kiên trì mà còn giúp tôi nhận ra rằng thất bại là một phần tất yếu của quá trình nghiên cứu. Mỗi lần vấp ngã đều mang lại một bài học quý giá, và chính nhờ những

bài học đó, tôi mới có thể trưởng thành và tiếp tục trên con đường khoa học của mình”, anh Sơn nói.

THỨC ĐẨY ỨNG DỤNG AI VÀO ĐỜI SỐNG

Từ năm thứ hai của chương trình nghiên cứu sinh, anh Sơn quyết định con đường đi dứt khoát, rõ ràng của mình: quay trở lại Việt Nam để cống hiến.

Để chuẩn bị cho sự trở về đó, anh sớm bắt tay hợp tác nghiên cứu với các nhà khoa học trong nước và nghiên cứu sinh Việt Nam ở nước ngoài nhằm hình thành mạng lưới nhà khoa học. Vì thế, khi trở về Việt Nam từ năm 2022, sau 2 năm, anh và nhóm nghiên cứu đã có hơn 10 công trình nghiên cứu được công bố, trong đó, 7 công trình được đăng trên các tạp chí và hội nghị quốc tế uy tín nhất thuộc nhóm Q1/A*. Trong đó, có công trình CodeJIT giúp phát hiện sớm các lỗ hổng bảo mật ngay từ giai đoạn phát triển phần mềm. Đây là dự án đầu tiên của anh khi trở về Việt Nam đạt được nhiều kết quả quan trọng. Giải pháp này không chỉ giúp giảm thiểu rủi ro cho các dự án phần mềm mà còn tiết kiệm thời gian và chi phí sửa chữa. Thực



nghiệm cho thấy, CodeJIT đạt độ chính xác cao lên tới 90%, vượt gần hai lần so với các phương pháp tiên tiến không tập trung vào mã nguồn.

Theo TS. Sơn, giải pháp này có tiềm năng ứng dụng rộng rãi trong các dự án phần mềm nhằm tăng cường bảo mật từ giai đoạn phát triển. Giải pháp CodeJIT đặc biệt có ý nghĩa với các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực an ninh mạng, y tế, tài chính - những nơi việc phát hiện lỗi hỏng sớm và chính xác là rất quan trọng. Bên cạnh đó, các công ty phần mềm có thể tích hợp CodeJIT vào quy trình kiểm tra mã để phát hiện sớm lỗi bảo mật trước khi được đưa vào hệ thống.

“Đây là công trình tôi đặc biệt tự hào, không chỉ đặt nền tảng cho nhiều dự án bảo mật tiếp theo của nhóm nghiên cứu mà còn đóng góp vào việc cải thiện chất lượng của phần mềm”, anh Sơn chia sẻ.

Mục tiêu của TS Sơn trong thời gian tới là tiếp tục theo đuổi hai hướng nghiên cứu chính: kỹ nghệ phần mềm tự động và kỹ nghệ AI tự động lấy dữ liệu làm trọng tâm. “Tôi mong muốn đóng góp vào việc nâng cao năng suất và chất lượng phần mềm, đặc biệt trong bối cảnh AI ngày càng có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển phần mềm. Bên cạnh đó, tôi hy vọng có thể thúc đẩy ứng dụng AI vào đời sống, giúp nhiều người tiếp cận được với các giải pháp AI, đặc biệt là những đối tượng chưa có nhiều cơ hội và điều kiện tiếp cận công nghệ này”, chủ nhân Quả cầu vàng 2024 nói.

Trong vai trò giảng viên đại học, TS. Sơn được xem là người thầy truyền lửa nghiên cứu khoa học cho các bạn sinh viên. Với anh, việc giúp đỡ các bạn trẻ phát huy tối đa khả năng của mình trong nghiên cứu khoa học và đóng góp cho xã hội không chỉ là hoài bão cá nhân mà còn là sự kết nối giữa thế hệ này với thế hệ khác, giữa khoa học với đời sống.



NỮ SINH TRƯỜNG ĐH KINH TẾ, ĐHQGHN VINH DỤ ĐƯỢC TẶNG HOA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM

 LAN NGUYỄN

TRONG KHUÔN KHỔ CHƯƠNG TRÌNH “GẶP MẶT CÁC NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU TOÀN QUỐC” DIỄN RA VÀO NGÀY 18/11/2024 VỮA QUA, LÊ HUYỀN TRANG, NỮ SINH XUẤT SẮC CỦA TRƯỜNG ĐH KINH TẾ, ĐHQGHN ĐÃ VINH DỰ ĐẠI DIỆN CHO HỌC SINH, SINH VIÊN CẢ NƯỚC TẶNG HOA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM.

Lê Huyền Trang hiện là sinh viên năm 4, Khoa Kinh tế phát triển, Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN. Sở hữu gương mặt vô cùng xinh xắn, kiểu dáng và nhẹ nhàng, Trang từng đạt Giải hoa khôi Khoa Kinh tế Phát triển, Trường ĐH Kinh tế năm 2021. Trong tà áo dài trắng tinh khôi, Huyền Trang vinh dự trở thành đại diện cho sinh viên tặng hoa Tổng Bí thư Tô Lâm trong chương trình “Gặp mặt các nhà giáo tiêu biểu toàn quốc năm 2024”.

Mặc dù chỉ xuất hiện vài phút để tặng hoa cho Tổng Bí thư Tô Lâm, nhưng Huyền Trang cho biết cô đã rất hồi hộp và lo âu đến mất ngủ vào tối hôm trước. “Sáng hôm sau, tôi đã dậy chuẩn bị trang phục chỉnh chu từ sớm để chuẩn bị cho sự kiện này”. Mặc dù từng làm quen với sân khấu qua nhiều sự kiện của Khoa và Trường, nhưng Trang cho biết đây có lẽ là kỷ niệm đáng nhớ và vô cùng đặc biệt, là một dấu ấn trên chặng đường phát triển của cô bạn. “Tôi cảm thấy rất vinh dự và tự hào khi trở thành người đại diện cho học sinh, sinh viên cả nước trao tặng hoa chúc mừng



Tổng Bí thư Tô Lâm tại chương trình. Đây cũng là một dịp vô cùng ý nghĩa để chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn, cảm phục Tổng Bí thư, người luôn dành sự quan tâm sâu sắc và có những định hướng quan trọng cho nền giáo dục nước nhà”.

Là một cô nàng chuẩn “tài sắc vẹn toàn”, với vẻ ngoài duyên dáng, nụ cười khả ái, phong thái tự tin cùng bằng thành tích nổi trội, Huyền Trang xuất hiện tại buổi lễ khiến nhiều người ấn tượng. Được biết, Trang mới nhận danh hiệu Sinh viên tiêu biểu “5 tốt” cấp Thành phố Hà Nội năm 2024.

Bên cạnh đó, Huyền Trang cũng sở hữu thành tích học tập đáng nể. Đầu tháng 11 vừa qua, nhóm của Trang đã đạt Giải nhất cuộc thi Nghiên cứu khoa học sinh viên cấp ĐHQGHN năm học 2023-2024 với đề tài “Quantifying Sustainability: A Sectoral and Farm-Level Indicator System for Multiple-Benefit Aquaculture in Quang Ninh Province (Vietnam)”.

Đây là một đề tài nhằm đưa ra các công cụ đánh giá tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và ổn định xã hội trong nuôi trồng thủy sản, từ đó thúc đẩy việc phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững ở nhiều địa phương, góp phần phát triển kinh tế quốc gia. Cũng chính đề tài này đã mang lại 2 Giải nhất cấp Khoa và cấp Trường ĐH Kinh tế cho nhóm của Huyền Trang. Như vậy, riêng trong năm 2024, Trang và nhóm cộng sự đã đạt 3 Giải Nhất sinh viên nghiên cứu khoa học. Đặc biệt, Trang cũng là một trong những tác giả của bài báo quốc tế đăng trên tạp chí SCOPUS Q4, một trong những tạp chí khoa học uy tín hiện nay.

Với những thành tích kể trên, Trang trở thành một trong 6 sinh viên của trường

đạt Học bổng Sinh viên trí tuệ của Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN năm 2024. Ngoài ra, cô bạn cũng từng đạt giải Á quân cuộc thi VNU Innovation Start-up 2022. Trang cũng là một nữ sinh có năng lực học tập xuất sắc, có bản lĩnh chính trị vững vàng khi đứng trong hàng ngũ Đảng viên từ năm lớp 12 và là cán bộ Đoàn năng nổ, có năng lực ngoại ngữ tốt.

Ngoài học tập và nghiên cứu, Trang cũng là một thành viên tận tâm, một công dân lương thiện với nhiều dự án thiện nguyện. Cô nàng hiện là người sáng lập và quản lý Oriedu Org. Đây là một dự án thiện nguyện ra đời với mục tiêu mang lại sự hứng thú và niềm yêu thích Tiếng Anh dành cho trẻ em, đặc biệt là các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn tại Trung tâm

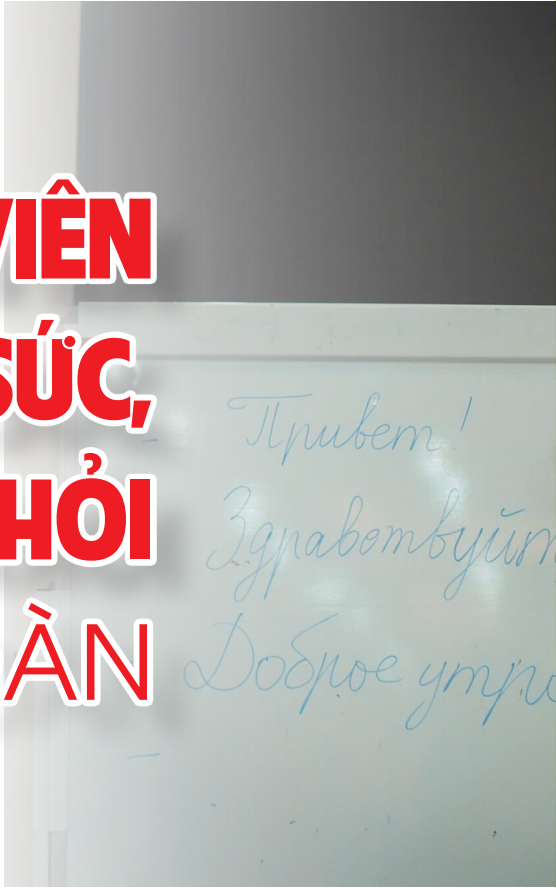




Từ thiện và Hướng nghiệp Phật tích Bắc Ninh. Chia sẻ về định hướng trong tương lai, Huyền Trang cho biết cô bạn luôn ước mơ trở thành một nhà giáo để lan tỏa kiến thức và những điều tốt đẹp cho các thế hệ sau. "Tôi luôn mong muốn mình sẽ trở thành người truyền lửa cho các thế hệ sinh viên nghiên cứu khoa học sau này. Đứng trước nhiều sự lựa chọn về công việc trong tương lai, tâm tâm tôi vẫn luôn khát khao trở thành giảng viên đại học. Đó sẽ là cơ hội giúp tôi truyền cảm hứng cho thế hệ trẻ nuôi dưỡng niềm đam mê học tập, khám phá tri thức, đồng thời cũng là bước đệm giúp tôi theo đuổi con đường nghiên cứu chuyên sâu về sau. Tôi mong rằng, những đóng góp từ công việc giảng dạy và nghiên cứu sẽ mang lại những giá trị thiết thực, đóng góp vào công cuộc phát triển bền vững của đất nước" Trang chia sẻ.

Chia sẻ về cô nữ sinh Lê Huyền Trang, PGS.TS Nguyễn An Thịnh, Trưởng Khoa Kinh tế Phát triển, giảng viên hướng dẫn nhóm nghiên cứu của Trang cho biết, nhóm của Trang gồm 3 sinh viên là Bảo Ngọc, Huyền Trang và Thùy Linh. Đây đều là những sinh viên đặc biệt, hội tụ đủ tài và sắc khi 2 trong 3 sinh viên của nhóm đều đạt giải Hoa khôi của trường. "Tôi từng nhiều lần hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học nhưng có lẽ đây là nhóm sinh viên xuất sắc nhất, đặc biệt nhất và khiến tôi tự hào nhất từ trước đến nay. Các em có thể trình bày lưu loát hoặc viết bài hoàn toàn bằng tiếng Anh. Để có những sinh viên vừa là hoa khôi, vừa trí tuệ và có phẩm chất chính trị thực sự rất đáng ngưỡng mộ", PGS. Thịnh nhận xét.

MONG SINH VIÊN DÁM THỬ SỨC, BƯỚC RA KHỎI VÙNG AN TOÀN



Привет!
Здравствуй!
Доброе утро

➔ ANH TÚ

ThS. Lưu Thị Nam Hà - Phó Trưởng bộ môn Thực hành tiếng Nga, Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nga, Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN vừa giành giải Nhì Cuộc thi Olympic quốc tế dành cho giáo viên tiếng Nga năm 2024.

Chị chia sẻ, giải thưởng là niềm tự hào không chỉ đối với cá nhân chị mà còn với cả những đồng nghiệp và sinh viên tại Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nga. "Giải thưởng này là một động lực mạnh mẽ, khích lệ tôi tiếp tục cố gắng nhiều hơn trong công tác đào tạo nhân lực tiếng Nga. Tôi mong rằng, giải thưởng này sẽ truyền cảm hứng học tập cho các em sinh viên, đồng thời, giúp các em vững tin trên con đường học tập và lựa chọn nghề nghiệp của mình. Mong các em sẽ cháy hết mình với thanh xuân tại Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN, dám thử sức với những cuộc thi lớn, dám bước ra khỏi vùng an toàn của mình" - ThS. Lưu Thị Nam Hà cho biết.

TÔI ĐƯỢC NGHE ÂM ĐIỆU NGA TỪ KHI CÒN NĂM NÔI

Mở đầu cuộc trò chuyện, ThS. Lưu Thị Nam Hà cho biết, sau khi trở về từ Thành phố Kaliningrad, Liên bang Nga, chị vẫn đang tất bật hoàn thành những công việc còn dang dở trong khoảng thời gian tham gia cuộc thi.

Nhắc đến hành trình của mình, nữ giảng viên cho biết, cuộc thi là cơ hội quý báu để chị học hỏi và giao lưu với các đồng nghiệp đến từ khắp nơi trên thế giới.

"Khoảnh khắc đáng nhớ nhất có lẽ là khi tôi trò chuyện với các đồng nghiệp quốc tế về cách họ gắn kết văn hóa và ngôn ngữ trong giảng dạy. Những cuộc giao lưu ấy giúp tôi nhận ra rằng, bất kể ngôn ngữ nào, điểm chung của mỗi chúng ta là tình yêu giảng dạy và mong muốn lan tỏa giá trị nhân văn" - nữ giảng viên chia sẻ.



ThS. Nam Hà không khỏi bồi hồi khi nhắc lại những cơ duyên tiếp xúc với tiếng Nga: “Đối với tôi, tình yêu với tiếng Nga bắt đầu từ những năm tháng còn nhỏ xíu... Tôi may mắn sinh ra và lớn lên trong một gia đình có truyền thống hiếu học. Đấng sinh thành của tôi đều là những người gắn bó với ngôn ngữ, văn hoá, khoa học đất nước Nga. Bố tôi là giảng viên, phiên dịch viên tiếng Nga. Mẹ tôi cũng là giảng viên và sau này là nghiên cứu viên cao cấp. Có thể nói, tôi được nghe âm điệu tiếng Nga từ khi còn nằm nôi.

Hành trình học tiếng Nga của tôi cũng không hề dễ dàng. Do đặc thù công việc của bố mẹ, nên tôi có những năm tháng học tập gắn liền với rất nhiều lần chuyển trường. Bố mẹ tôi có khi ở miền Bắc, có lúc vào miền Nam giảng dạy, có thời gian sang Nga học tập, nghiên cứu, rồi lại trở về Việt Nam công tác tiếp. Vì vậy, tôi cũng theo chân bố mẹ, trải nghiệm môi trường học tập ở nhiều ngôi trường khác nhau. Mỗi bước chân tôi đi đều in hằn hình bóng nước Nga”.

Năm 2001, cô gái Lưu Thị Nam Hà chính thức trở thành tân sinh viên Trường ĐH học Ngoại ngữ Hà Nội,

nay là Trường ĐH Hà Nội. Với kết quả học tập xuất sắc ở năm thứ nhất đại học, nữ sinh viên khi ấy đã nhận được học bổng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sang Nga học tập tại Đại học Tổng hợp Ngôn ngữ Quốc gia Matxcơva, ngành Ngôn ngữ và Dịch thuật.

Có lẽ, 6 năm học tập tại Liên bang Nga là khoảng thời gian đặc biệt nhất đối với chị: “Ngày đó, tôi đi du học theo diện học bổng của Chính phủ. Khi ấy, số lượng học bổng cũng hạn chế, chỉ khoảng 200-300 suất mỗi năm cho cả nước. Hiện nay, con số đó đã tăng lên 1.000 suất.

Khi sang Nga, do đã tiếp xúc với văn hóa xứ sở “Bạch Dương” từ nhỏ, nên tôi dễ dàng đón nhận mọi điều mới mẻ. Cuộc sống sinh viên có những khó khăn, nhưng với sự hỗ trợ từ thầy cô và bạn bè quốc tế, mọi thứ đều trở nên nhẹ nhàng hơn. Thấy cô người Nga rất quan tâm sinh viên, đặc biệt là những người đến từ các quốc gia khác. Họ không chỉ giảng dạy tận tình, mà còn chăm lo đời sống của sinh viên ngoại quốc”.

Năm 2008, ThS. Lưu Thị Nam Hà tốt nghiệp loại ưu với 2 ngoại ngữ là tiếng Nga và tiếng Anh. Khi trở về nước, chị phải đứng giữa 2 sự lựa chọn: “Tốt nghiệp loại ưu với 2 ngoại ngữ là tiếng Nga và tiếng Anh, lúc đó, tôi đã phải rất băn khoăn trước khi đưa ra quyết định, khi về nước mình sẽ gắn bó với ngôn ngữ nào chính? Tiếng Anh đang “lên ngôi”, còn tiếng Nga cách đây 15-20 năm không phải là lựa chọn số 1





của nhiều bạn trẻ. Nhưng tôi vẫn quyết định theo đuổi tiếng Nga. Bởi, tôi tin, với một quốc gia có truyền thống và tình hữu nghị bền chặt với nước ta, với mối quan hệ chiến lược trong nhiều lĩnh vực giữa Việt Nam - Liên Xô trước đây và Việt Nam - Liên bang Nga ngày nay, đất nước vẫn sẽ cần nguồn nhân lực chất lượng cao, am hiểu và thông thạo tiếng Nga. Vì vậy, tôi muốn truyền lửa tiếng Nga tới thế hệ trẻ”.

ĐI MỘT VÒNG ĐỂ TRỞ VỀ...

“Năm 2025, Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN sẽ kỷ niệm 70 năm ngày thành lập, cũng là lúc Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nga tròn 70 năm tuổi. Mong rằng, giải thưởng của tôi là một niềm vui đối với Nhà trường và Khoa, nơi tôi đang công tác.

Thanh xuân của tôi đã gắn bó với Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN hơn 10 năm, nhưng ít ai biết, tôi cũng đã từng là một biên tập viên truyền hình” - ThS. Nam Hà bồi hồi nhớ lại.

Năm 2012, sau một thời gian công tác tại Trường ĐH Hà Nội, giảng viên Lưu Thị Nam Hà quyết định “rẽ hướng”. Nữ giảng viên chia sẻ: “Tôi từng có dịp làm việc tại Đài Truyền hình Việt Nam, cụ thể là tại Ban Truyền hình Đối ngoại (VTV4), nơi tôi tham gia sản xuất bản tin tiếng Nga.

Tuy nhiên, có lẽ với tôi, bụi phấn và ánh mắt của học trò chưa bao giờ phai được trong tâm trí. Chỉ sau một khoảng thời gian ngắn, tôi nhận ra, công việc truyền hình không chỉ áp lực về thời gian, mà tôi còn ít có dịp được lan toả nhiệt huyết, tình yêu với tiếng Nga tới các bạn trẻ.

Dù nghề giáo cũng chẳng hề nhàn hạ, nhưng tôi lại có nhiều cơ hội thoải mái đam mê và truyền tải kiến thức về ngôn ngữ và văn hoá cho thế hệ trẻ nhiều hơn, với một lịch trình linh hoạt hơn. Các thầy cô sau giờ lên lớp, có thể tiếp tục soạn bài, chấm bài tại nhà, điều này thuận lợi hơn cho việc cân bằng công việc và cuộc sống gia đình. Tôi cũng nhớ rất nhiều về khoảng thời gian bên



chặng sinh viên - nơi tôi là chính mình. Do vậy, tôi quyết tâm tiếp tục gắn bó với nghề giáo.

Cuối năm 2013, Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN cần tuyển thêm giảng viên. Tôi thấy đây là cơ hội phù hợp để mình trở lại, nên đã ngay lập tức nắm bắt, để tiếp tục sự nghiệp giảng dạy”.

Dẫu chỉ gắn bó với nghề biên tập viên truyền hình trong một khoảng thời gian ngắn, nhưng theo ThS. Lưu Thị Nam Hà, kinh nghiệm của quãng thời gian đó vẫn luôn là một hành trang quý giá, giúp bản thân chị hiểu hơn về các khía cạnh khác nhau của ngôn ngữ và văn hóa, từ đó, chia sẻ với sinh viên một cách sinh động và thực tế hơn.

Nói về điều này, chị hào hứng chia sẻ: “Mọi trải nghiệm trong cuộc sống đều được phản ánh qua ngôn ngữ. Với tư cách là một giảng viên ngoại ngữ, tôi luôn cần chất liệu giảng dạy gắn gũi với đời sống, với hơi thở thực tế.

Làm việc trong môi trường phát thanh - truyền hình bằng tiếng Nga, đồng nghĩa với việc bản thân

phải cập nhật liên tục các tin tức về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa. Thói quen này đã giúp tôi xây dựng bài giảng cho sinh viên một cách phong phú hơn.

Tôi sử dụng những tài liệu mới nhất, từ các sự kiện, hoạt động đáng chú ý trong quan hệ giữa Nga và Việt Nam hay Nga với các nước khác, đưa vào bài giảng. Điều này không chỉ giúp sinh viên am hiểu thực tế, mà còn tạo được nhiều hứng thú hơn, làm phong phú nguồn học liệu của các học phần chuyên ngành. Sự kết nối với thực tiễn là một trong những điểm quan trọng mà tôi luôn cố gắng duy trì”.

“LÀ GIẢNG VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ, THANH XUÂN CỦA TÔI LÀ VÔ HẠN”

Đó là lời tâm sự chân thành của ThS. Lưu Thị Nam Hà, bởi lẽ, khi hàng ngày tiếp xúc với sinh viên, năng lượng của tuổi trẻ khiến nữ giảng viên như được gợi nhắc về thanh xuân, sống lại bầu không khí ấy một lần nữa.

“Mỗi lớp học là một tập thể đặc biệt và trong tập thể ấy, mỗi sinh viên lại mang những cá tính rất riêng” - chị Nam Hà tâm sự.

15 năm đứng trên bục giảng, ThS. Nam Hà không chỉ gắn bó với sinh viên Việt Nam học tiếng Nga, mà còn đón nhận cả những sinh viên người Nga đến học tại Việt Nam. Đối với chị, mỗi người học là một câu chuyện, một nguồn cảm hứng khác biệt.





ThS. Lưu Thị Nam Hà chia sẻ, bản thân là một giảng viên có yêu cầu rất cao trong việc đánh giá sinh viên: “Thú thật, tôi cũng không phủ nhận điều này. Quan điểm của tôi là “thương cho roi cho vọt”. Tôi luôn kỳ vọng, các em dành trọn vẹn năng lượng tuổi trẻ để học tập, trau dồi kỹ năng và nắm bắt mọi cơ hội để giao lưu, học hỏi. Có lẽ vì vậy, đã lên lớp trong giờ của cô Nam Hà là phải xác định học “căng” mới được”.

Sự nghiêm khắc ấy không hề ngăn cản sự gắn bó giữa chị và học trò. Nhiều năm sau khi tốt nghiệp, không ít sinh viên vẫn tìm đến chị để chia sẻ những niềm vui hay nhờ tư vấn trong công việc và cuộc sống. Những tin nhắn như “Cô ơi, em vừa trúng tuyển vào công ty này...” hoặc “Cô ơi, em đang phân vân với tình huống này...” luôn mang lại cho chị niềm hạnh phúc.

“Đó là lúc tôi cảm nhận rõ nhất giá trị công việc của mình - trở thành một “điểm tựa” cho các em trên hành trình hiện thực hoá ước mơ” - nữ giảng viên chia sẻ thêm.

Theo ThS. Nam Hà, tiếng Nga không chỉ là một công cụ giao tiếp, mà còn là cánh cửa mở ra cả

một thế giới văn hóa phong phú: “Học tiếng Nga có nhiều thuận lợi. Đây là ngôn ngữ của một nền văn hóa giàu bản sắc và cũng là cầu nối tới cơ hội học tập, làm việc tại các quốc gia thuộc khối Nga và Đông Âu. Mỗi năm, Chính phủ Nga dành tới 1.000 học bổng cho sinh viên Việt Nam có cơ hội học tập hoàn toàn miễn phí tại các trường đại học Nga. Đối với những người mới học, thử thách lớn nhất vẫn là sự phức tạp của ngữ pháp.

Dẫu vậy, tôi tin rằng, với sự kiên trì và tinh thần ham học hỏi của người Việt Nam, tiếng Nga sẽ trở thành “chìa khóa” mở ra những cánh cửa mới. Từng ký tự, từng câu từ đều chứa đựng câu chuyện riêng. Với sự nỗ lực, người học chắc chắn sẽ làm chủ được ngôn ngữ giàu đẹp này”.

Nhắc đến hành trình gắn bó với Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN, giảng viên Lưu Thị Nam Hà cho rằng, may mắn lớn nhất của mình là được làm việc trong một môi trường đầy sáng tạo và đồng nghiệp thấu hiểu.

“Những người đồng hành, từ các đồng nghiệp trong trường nói chung và trong khoa nói riêng, đến các sinh viên, luôn là nguồn cảm hứng lớn



nhất đối với tôi. Chính sự tương tác trong cộng đồng các thầy cô giáo và giữa thầy với trò đã tạo nên một môi trường học tập, làm việc giàu năng lượng” - nữ giảng viên tâm sự.

Không chỉ vậy, chị còn tích cực tham gia vào các hoạt động hợp tác với Đại sứ quán Nga và Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội, không chỉ giúp quảng bá văn hóa Nga, mà còn tạo điều kiện để sinh viên của chị hiểu thêm về ngôn ngữ đang học.

“Với tôi, giảng viên không chỉ dạy chữ, kiến thức ngôn ngữ, mà quan trọng hơn nữa là còn truyền cảm hứng học tập, giúp sinh viên khám phá điểm mạnh của bản thân, để tự tin tỏa sáng ở những lĩnh vực thế mạnh. Khi tôi tham gia các cuộc thi hay hoạt động giao lưu, sinh viên càng tự tin hơn, vì thấy cô giáo của mình cũng sẵn sàng thử thách bản thân. Điều này khiến mối quan hệ giữa cô trò càng trở nên khăng khít hơn” - ThS. Nam Hà chia sẻ.

ThS. Lưu Thị Nam Hà tin rằng, việc học ngoại ngữ không chỉ dừng lại ở ngôn ngữ, mà còn mở ra cả những kỹ năng và tư duy mới: “Tôi luôn

khuyến khích sinh viên học thêm một ngoại ngữ nữa. Điều này không chỉ mở rộng cơ hội việc làm, mà còn giúp các em tiếp cận thế giới một cách toàn diện hơn. Khi bạn thành thạo một ngôn ngữ, bạn sẽ thấy rằng mỗi câu chữ đều chứa đựng một nền văn hóa sâu sắc”.

Với chị, câu nói “Biết thêm một ngoại ngữ là sống thêm một cuộc đời” không chỉ là triết lý, mà còn là “kim chỉ nam” cho hành trình sự nghiệp. Chị chia sẻ: “Tiếng Nga đã tạo nên tôi của ngày hôm nay, giúp tôi hiểu thêm về tâm hồn người Nga - nồng hậu, sâu sắc và nhân văn. Ở Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN, chúng tôi tin vào triết lý “Cùng nhau kiến tạo cơ hội”. Tôi mong rằng, các bạn trẻ sẽ không ngừng nắm bắt những cơ hội học tập, trải nghiệm, để từ đó mở rộng tư duy và kết nối với thế giới”.

THỂ MẠNH LỚN NHẤT chính là SỰ LẠC QUAN

☞ MỘC TRÀ

“NẾU CHƯA CÓ AI NHẬN LÀM, THÌ MÌNH NHẬN - TÔI THẨM NGHĨ NHƯ VẬY KHI QUYẾT ĐỊNH TRỞ THÀNH TRƯỞNG NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH CỦA NHÀ TRƯỞNG. KHI LÀM NGHIÊN CỨU, XÁC ĐỊNH THẮT BẠI SẼ NHIỀU HƠN THÀNH CÔNG. BỞI VẬY, THỂ MẠNH LỚN NHẤT CỦA TÔI CHÍNH LÀ SỰ LẠC QUAN” - PGS.TS PHẠM THỊ NGỌC MAI (TRƯỞNG BỘ MÔN HÓA HỌC PHÂN TÍCH, KHOA HÓA HỌC, TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQGHN) CHIA SẺ VỀ CHẶNG ĐƯỜNG GẮN BÓ VỚI KHOA HỌC.



TS. Lê Đình Anh

VÌ SAO TÔI CHỌN NGHỀ NHÀ GIÁO?

Nữ phó giáo sư sinh năm 1977 vốn là một thiếu nữ Hà thành, từng là cựu học sinh lớp chuyên tiếng Nga tại Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam. Đến năm lớp 11, nữ sinh Phạm Thị Ngọc Mai nhận ra rằng Hóa học có nhiều điểm thú vị gắn với cuộc sống, nên dần chuyển định hướng. Mặc dù ở trên lớp vẫn học chuyên ngữ cùng các bạn, nhưng đến lúc thi đại học, chị chọn cả khối D và khối A.

Năm 1992, cô nữ sinh đã lựa chọn và trở thành sinh viên ngành Hóa học tại Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội khi ấy, rồi cứ thế học tiếp lên thạc sĩ. Thêm một dấu mốc quan trọng nữa đối với chị chính là học bổng nghiên cứu sinh ở Hà Lan, đã mở ra cánh cửa đến với lựa chọn trở thành giảng viên Khoa Hóa học như bây giờ.



“Trong thời gian hơn 10 năm gắn bó với giảng đường rồi với phòng thí nghiệm, tôi bắt đầu có mong muốn làm giảng viên tại ở chính ngôi trường đại học đã đào tạo ra mình. Sau khi hoàn thành nghiên cứu ở Hà Lan, tôi đã được nhận về công tác tại Khoa Hóa học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN, đúng Bộ môn Hóa học Phân tích, nơi mà mình từng bảo vệ khóa luận tốt nghiệp hồi đại học.

Đến nay vẫn thỉnh thoảng có người hỏi vì sao tôi chọn nghề nhà giáo? Đó cũng có thể coi là một phần “truyền thống gia đình” - vì gia đình tôi có nhiều người theo nghề này, từ ông bà, đến các bác và bố mẹ tôi, đều là những người giáo viên và giảng viên, đã phần nào truyền cảm hứng cho tôi. Thêm nữa, trong thời gian làm tốt nghiệp ở các

bậc đại học và sau đại học, sự gắn kết giữa các thành viên nhóm nghiên cứu và sự nhiệt tình của các thầy cô giáo hướng dẫn đã góp phần tạo thêm động lực cho quyết định theo đuổi nghề.

Trở về Trường ĐH Khoa học Tự nhiên từ năm 2006, tính ra đến nay đã bước sang năm thứ 18 tôi gắn bó ở đây, mọi thứ đến rất nhẹ nhàng và tự nhiên. Ngẫm lại, âu cũng là một cái duyên” - nữ giảng viên tâm sự.

Là một người có năng lượng tích cực, khi nhìn lại chặng đường đã đi qua, tôi luôn thấy sự lạc quan và những kỷ niệm vui nhiều hơn.

“Như khi một mình đến một đất nước xa lạ làm nghiên cứu sinh, khó khăn về sinh



hoạt, bất đồng ngôn ngữ và văn hóa, không phải trở ngại quá lớn, khi tôi có thể bắt nhịp trong vài tháng đầu. Về nghiên cứu, tuy cũng có nhiều lúc, không đi theo đúng những gì mình mong đợi, nhưng tôi cũng chỉ cảm thấy mệt mỏi một chút, rồi lại tập trung hơn để vượt qua..." - nữ phó giáo sư nhớ lại.

HƯỚNG DẪN SINH VIÊN, KHÔNG CÓ NGHĨA LÀ MÌNH ĐÃ BIẾT TẤT CẢ

PGS.TS Phạm Thị Ngọc Mai chia sẻ: "Giảng viên trẻ khi mới đi dạy chỉ lớn hơn sinh viên vài tuổi, tuy có nhiều lúc phải hơi "gồng lên" một chút, nhưng bù lại, khoảng cách nhỏ này thì lại dễ dàng gắn kết với sinh viên, cô trò thường xuyên nói chuyện, trao đổi với nhau thân thiết".

Theo PGS. Mai, trở thành giảng viên cũng là thêm một lần chị được đồng hành và trải

những cùng các thế hệ sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh.

"Đối với những học trò mà tôi hướng dẫn nghiên cứu, tôi luôn tâm niệm là mình không chỉ là giảng viên, mà còn là một "người bạn" cùng khám phá thêm về những điều chưa biết. Bởi, khi mình hướng dẫn, không có nghĩa là mình đã biết tất cả, mà vấn đề đó vẫn đang mở ra phía trước với những kiến thức vô tận. Tức là tôi chỉ biết hơn các trò một chút, dùng chính kiến thức và kinh nghiệm của mình để hướng dẫn cho các bạn làm tốt hơn, chứ bản thân tôi cũng không thể biết trước các kết quả nghiên cứu sẽ như thế nào.

Thế nên, hướng dẫn sinh viên cũng mang lại cho tôi cảm giác hồi hộp y như bản thân làm nghiên cứu vậy. Có những lúc cả cô và trò đều thất vọng vì chưa có kết quả..., nhưng



trong vai người thầy, tôi nhanh chóng động viên học trò để kiên trì đi đến thành công.

Tôi cũng lấy câu chuyện từ chính mình để chia sẻ với các em: Khi làm nghiên cứu, xác định thất bại sẽ nhiều hơn thành công. Nhất là đối với những vấn đề càng mới, thì nghiên cứu càng gian nan, càng phải dày công theo đuổi..." - PGS. Phạm Thị Ngọc Mai tâm sự.

Theo chia sẻ của nữ phó giáo sư, những giai đoạn hướng dẫn học trò hoàn thành khóa luận, luận văn và luận án tốt nghiệp thì công việc trở nên bận rộn hơn thường lệ. Sau những giờ trao đổi trực tiếp ở trường, cô trò thường xuyên phải trao đổi online đến đêm khuya, hay tranh thủ vào những ngày nghỉ cuối tuần.

"Đối với phụ nữ làm nghiên cứu, người ta thường so sánh là thiệt thòi hơn về mặt thời gian so với nam giới. Thực ra cũng đúng phần nào, vì chúng tôi không thể lúc nào cũng chỉ

tập trung vào khoa học, phải phân bổ được thời gian cho gia đình để cân bằng cuộc sống. Các thầy thường thuận lợi hơn trong khoản này, chứ tôi thì không thể cả ngày cặm cụi ở phòng lab.

So với công việc văn phòng, thì giảng viên cũng có những lúc vất vả hơn, như dành hầu hết thời gian buổi tối để đọc tài liệu và chuẩn bị bài giảng hay kế hoạch nghiên cứu, bởi làm giảng viên đại học mà không học hỏi sẽ bị "cùn" mất" - nữ giảng viên hóm hỉnh ví von.

NỮ TRƯỞNG NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH ĐẦU TIÊN CỦA TRƯỜNG

Năm 2023, PGS.TS Phạm Thị Ngọc Mai là nữ trưởng nhóm nghiên cứu mạnh đầu tiên của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN. Trong một lần chia sẻ về chủ đề Phụ nữ và kỹ năng mềm trong nghiên cứu khoa học, PGS. Mai từng nói: "Phụ nữ được mệnh danh là phái đẹp, nên phần lớn đều hướng tới Marilyn Monroe. Phụ nữ còn được gán mác là phái yếu, nên phần lớn đều muốn tránh xa những công việc khó khăn nặng nhọc như làm khoa học. Vậy phụ nữ có thể làm khoa học giỏi, và có thể trở thành một trưởng nhóm nghiên cứu mạnh được không ?

Câu trả lời cổ điển tất nhiên là có thể, nếu như bạn làm việc thật chăm chỉ. Tuy nhiên, với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học và công nghệ hiện nay, nếu như vậy sẽ là chưa đủ. Người phụ nữ, đặc trưng với tính chất mềm mại uyển chuyển của nước, cũng nên sử dụng thêm một số kỹ năng mềm trong nghiên cứu khoa học như tạo dựng mạng lưới làm việc, gắn kết các thành viên, khích lệ người học say mê nghiên cứu,...".

Nhắc đến động lực để đảm nhận vị trí của một trưởng nhóm nghiên cứu mạnh, nữ phó giáo sư nói: "Chỉ đơn giản là thấy chưa có ai nhận làm, nên tôi nhận. Tôi cũng muốn thử sức mình trong việc tập hợp các nhà khoa học có cùng định hướng chuyên môn để tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo sau đại học đạt hiệu quả tốt. Nhóm nghiên cứu của chúng tôi có 6 thành viên, đều là những thầy cô giảng viên có thành tích công bố khoa học nổi trội, đang công tác tại các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài nước.



Trong quá trình chuẩn bị để hình thành nhóm nghiên cứu, tôi gặp một số khó khăn trong việc gia đình, nhưng nhờ việc sắp xếp kế hoạch hợp lý và sự chia sẻ, hỗ trợ nhiệt tình của các thành viên nhóm nên mọi việc đều suôn sẻ. Nhờ vậy, chúng tôi càng thêm tự tin với nhóm nghiên cứu của mình”.

Nữ phó giáo sư cũng tự nhận mình là một người có rất nhiều sự lạc quan: “Đó có thể là thế mạnh lớn nhất của tôi. Vì khi nhận thấy cuộc sống có những trở ngại, thì việc luôn hướng về phía trước để mỗi buổi sáng thức dậy với năng lượng tích cực, chúng ta sẽ không bị những khó khăn giữ mình lại mà luôn luôn cố gắng vượt qua và vươn lên”.

NHỮNG MÓN QUÀ ĐỘC ĐÁO CỦA SINH VIÊN

Theo chân PGS.TS Phạm Thị Ngọc Mai đi dọc hành lang Khoa Hóa học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, mới thấy chị thực sự gần gũi với sinh viên như thế nào. Không có khoảng cách quá lớn, các bạn sinh viên thoải mái nói chuyện với nữ giảng viên này như một “người chị lớn” trong nhà.

Trên chiếc bàn làm việc của chị là vô số những tấm thiệp, những món quà handmade của các thế hệ sinh viên. Chị nói: “Ở chỉ là một phần nhỏ những sự đáng yêu của các bạn sinh viên thôi, khá nhiều món tôi phải trưng ở nhà... Mỗi bạn có một ấn tượng riêng về cô giáo nên quà tặng cũng đầu tư tâm sức nhiều lắm, để ghi dấu ấn riêng tặng cô. Mỗi tấm thiệp tự tay làm lại ghi những lời chúc rất đáng yêu, ngộ nghĩnh, có bạn còn kỳ công vẽ những hình ảnh liên quan đến chuyên ngành hóa học của cô... nhân các dịp kỷ niệm: Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 hay sinh nhật.

Mà nhớ nhất, có lẽ là một món quà ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 vô cùng độc đáo, tôi chưa được nhận bao giờ. Đó là đúng ngày lễ, các bạn nam trong lớp xếp hàng trên bục giảng để hát tặng cô”.

TRẠI HÈ QUỐC TẾ USM-AUN SUMMER PROGRAMME 2024

HÀNH TRÌNH KẾT NỐI CẢM XÚC

📍 HÒA PHONG

NGUYỄN TRỊNH MINH TRANG, SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH, TRƯỜNG QUỐC TẾ, ĐHQGHN LÀ MỘT TRONG SỐ CÁC SINH VIÊN ĐƯỢC LỰA CHỌN THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH TRẠI HÈ USM - AUN SUMMER PROGRAMME 2024, THUỘC KHUÔN KHỔ CHƯƠNG TRÌNH AUN SUMMER PROGRAMME DIỄN RA TẠI ĐẠI HỌC SAINS MALAYSIA, MALAYSIA. ĐÂY LÀ HOẠT ĐỘNG NHẪM HỖ TRỢ HỌC SINH, SINH VIÊN CÓ THÊM CƠ HỘI PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN VỀ KỸ NĂNG, TƯ DUY VÀ TRƯỞNG THÀNH HƠN VÀ CŨNG LÀ BƯỚC TIỀN TRẠM CHO DỰ ĐỊNH DU HỌC DÀI HẠN; ĐỒNG THỜI GIÚP SINH VIÊN CẢI THIỆN NGOẠI NGỮ, MỞ RỘNG MỐI QUAN HỆ NGOẠI GIAO.





Chương trình mang tên LIFE Programme với chủ đề "LIFE: Living, Inclusive, Fulfilling, and Experience". Tại đây, các sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức hàn lâm về tài chính, đầu tư, tư duy logic, sự kết nối giữa con người với thiên nhiên thông qua các bài giảng và trải nghiệm thực tế tại Vườn quốc gia Penang và Trung tâm Nghiên cứu Biển và Bờ biển (CEMACS).

Với sự kết hợp trải nghiệm học trên giảng đường và học qua thực tiễn thông qua những dự án cộng đồng và các chuyến tham quan mang tính giáo dục cao, chương trình được tổ chức với mục đích giúp sinh viên cảm nhận được giá trị tinh hoa của cuộc sống trong và ngoài phòng học. Chia sẻ về trải nghiệm của mình, Minh Trang cho biết: "Chương trình USM – AUN Summer Programme 2024 là một trải nghiệm tuyệt vời và quý giá đối với tôi, nó như một thước phim dài mà tôi luôn muốn xem lại. Qua chương trình, tôi đã được học hỏi thêm nhiều kiến thức liên quan đến chuyên ngành mà mình đang theo đuổi như kiến thức về quản lý tài chính, phát triển tư duy... cùng các kiến thức về sinh học và kỹ năng sống khác. Bên cạnh đó, trại hè năm nay cũng cung cấp các bài giảng và hoạt động thực hành, tôi cũng nhận thức được tầm quan

trọng và trách nhiệm của bản thân trong việc bảo vệ môi trường và xây dựng đất nước. Đây không chỉ là một chương trình học tập đơn thuần, mà còn là hành trình đầy cảm xúc, giúp tôi kết nối với bạn bè quốc tế, mở rộng tầm nhìn và khẳng định bản thân. Những kiến thức và kỹ năng trải nghiệm thu được tại trại hè năm nay sẽ là hành trang quý giá cho tôi trong hành trình chinh phục những mục tiêu tương lai phía trước".

Từ khi còn là cô sinh viên năm nhất, Minh Trang đã thể hiện sự năng nổ và nhiệt huyết trong các hoạt động của Đoàn trường. Cô bạn từng là Phó ban Truyền thông của Liên Chi đoàn sinh viên năm nhất và hiện tại đang hoạt động tại Ban Phong trào và Ban Truyền thông của Đoàn Trường Quốc tế. Ngoài ra, Trang hiện cũng là thành viên của Câu lạc bộ Kế toán – Tài chính IS-VNU; Câu lạc bộ Nhiếp ảnh và Nghệ thuật thị giác IS-VNU; Câu lạc bộ Đại sứ Sinh viên IS-VNU;...

Mặc dù là "Gương mặt thân quen" của các hoạt động Đoàn – Hội, nhưng cô sinh viên năm thứ ba luôn giữ vững thành tích học tập với điểm GPA duy trì ở mức 3.6-3.9/4.0. Đây là những thành tích đáng tự hào của Minh Trang khi đã cân bằng được giữa việc học và tham gia các hoạt động xã hội, thể hiện sự nỗ lực đáng ghi nhận và là nguồn động lực giúp nữ sinh cố gắng hơn nữa trong tương lai. "Tôi cảm thấy may

mắn khi trở thành sinh viên Trường Quốc tế, ĐHQGHN. Bên cạnh việc đào tạo chuyên sâu về kiến thức chuyên ngành, Nhà trường luôn chú trọng xây dựng các chương trình đào tạo mang tính thực tiễn cao, tạo môi trường cởi mở với nhiều chương trình ngoại khóa, giúp sinh viên học tập theo một cách sáng tạo, chủ động hơn” – Minh Trang chia sẻ.

Với những lợi thế về điểm học tập, thành tích trong hoạt động nghiên cứu khoa học, khả năng sử dụng tiếng Anh thành thạo và sự năng động trong việc tham gia các hoạt động xã hội, Đoàn thể, các hồ sơ đăng ký tham gia chương trình giao lưu sinh viên quốc tế của Nhà trường đều được xét duyệt với tỷ lệ cao. Hàng năm, Trường Quốc tế thường có nhiều lượt sinh viên đi giao lưu học tập tại nước ngoài. Những chương trình này giúp các bạn học hỏi được nhiều kiến thức và kỹ năng mềm cần thiết, mở rộng được mạng lưới bạn bè, rèn thêm khả năng ngoại ngữ và tự tin hơn trong giao tiếp. Đây là những hành trang cần mang theo trên con đường lập thân, lập nghiệp của các bạn sinh viên sau này.

Ban lãnh đạo ĐHQGHN luôn khẳng định, hợp tác quốc tế và trong nước là động lực chính tạo nên sự bứt phá trong việc phát triển các nguồn lực để phục vụ sự phát triển ĐHQGHN trở thành đại học nghiên cứu chuẩn quốc tế. Thực hiện một trong những giá trị cốt lõi – tiên phong trong nghiên cứu khoa học và đào tạo trình độ cao, chủ trương kết hợp giữa viện nghiên cứu và trường đại học, gắn nghiên cứu – triển khai với sản xuất – kinh doanh, ĐHQGHN xác định hợp tác trường – viện – doanh nghiệp – đối tác quốc tế vừa là phương thức, vừa là mục tiêu phát triển chung. Là một đơn vị trực thuộc ĐHQGHN, Trường Quốc tế luôn định hướng phát triển theo chủ trương và chiến lược chung của ĐHQGHN, tiên phong trong liên kết đào tạo quốc tế và hợp tác quốc tế, quốc tế hóa chương trình giảng dạy và tiệm cận chuẩn mực giáo dục đại học thế giới. Minh Trang cho biết, Nhà trường luôn chú trọng giữa việc kết nối lý thuyết với thực

tiễn, sinh viên được tham gia nhiều hoạt động liên kết của Nhà trường với doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau như sản xuất, dịch vụ,... góp phần hiểu rõ hơn về mô hình hoạt động, cách thức vận hành, yêu cầu nghề nghiệp của mỗi doanh nghiệp. Đặc biệt, nhiều Workshop về lĩnh vực kế toán, tài chính như RECESSION’S CALL, OPPORTUNITY FOR ALL kết hợp với Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI cũng được tổ chức, thu hút sự quan tâm của đông đảo sinh viên trong Trường. Nhờ những trải nghiệm thực tế vô cùng quý giá này, cô bạn Minh Trang đã “dắt lưng” thêm nhiều kiến thức quý báu phục vụ cho chuyên ngành và kinh nghiệm thực chiến, từ đó hiểu rõ hơn vai trò của lĩnh vực mà mình theo học. Bên cạnh đó, những kỹ năng mềm như làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, quản trị đội nhóm,... cũng được trau dồi, giúp Trang tự tin hơn trong chặng đường tương lai.



MANG “THANH ÂM TỪ TRÁI TIM” xóa bỏ rào cản giao tiếp giữa người nghe và người điếc

👍 MINH HƯƠNG

CHỈ TRONG VÒNG 5 THÁNG KỂ TỪ KHI HÌNH THÀNH Ý TƯỞNG, CÂU LẠC BỘ NGÔN NGỮ KÝ HIỆU ĐẦU TIÊN CỦA MIỀN BẮC DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN ĐÃ CHÍNH THỨC ĐƯỢC THÀNH LẬP BỞI NHÓM CÁC SINH VIÊN TRƯỜNG ĐH NGOẠI NGỮ, ĐHQGHN.

SIGN BY SIGN LÀ DỰ ÁN PHI LỢI NHUẬN, HƯỚNG TỚI CỘNG ĐỒNG VỚI MỤC TIÊU LAN TỎA NGÔN NGỮ KÝ HIỆU TIẾNG VIỆT TỚI CÁC BẠN HỌC SINH - SINH VIÊN THÔNG QUA MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ NGÔN NGỮ KÝ HIỆU. TỪ ĐÓ CHÚNG TAY CÙNG CỘNG ĐỒNG XÓA BỎ RÀO CẢN VỀ GIAO TIẾP GIỮA NGƯỜI KHIẾM THÍNH, NGƯỜI ĐIẾC VỚI XÃ HỘI. SẢN PHẨM CHÍNH CỦA DỰ ÁN LÀ CÂU LẠC BỘ NGÔN NGỮ KÝ HIỆU DÀNH CHO HỌC SINH, SINH VIÊN QUAN TÂM TỚI NGÔN NGỮ KÝ HIỆU, CÓ MONG MUỐN TÌM HIỂU VÀ GIAO TIẾP CƠ BẢN BẰNG NGÔN NGỮ NÀY Ở TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP.



Chia sẻ về hành trình phát triển dự án, sinh viên Nguyễn Bảo Ngọc, Khoa Sư phạm Tiếng Anh, Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN cho biết, nhận thấy cộng đồng người nghe gặp khó khăn, rào cản khi kết nối với người điếc, nhóm các sinh viên Trường ĐH Ngoại ngữ đã hình thành ý tưởng tạo lập mô hình câu lạc bộ ngôn ngữ ký hiệu giúp lan tỏa ngôn ngữ này tới cộng đồng người nghe, giúp xóa bỏ rào cản giao tiếp, không để ai bị bỏ lại phía sau.

Dự án được ấp ủ từ tháng 4/2024 với định hướng 3 giai đoạn phát triển quan trọng. Giai đoạn 1 (tháng 9/2024 – tháng 12/2024), thành lập CLB Ngôn ngữ ký hiệu dành cho học sinh, sinh viên Trường ĐH Ngoại ngữ; Giai đoạn 2 (tháng 12/2024 – tháng 12/2025), phát



triển hệ thống học liệu trực tuyến và hệ thống CLB Ngôn ngữ ký hiệu; Giai đoạn 3 (từ tháng 12/2025), tạo dựng, phát triển cộng đồng ngôn ngữ ký hiệu để phục vụ xã hội.

Trong giai đoạn 1, CLB Ngôn ngữ ký hiệu Trường ĐH Ngoại ngữ vận hành thông qua việc tổ chức các hoạt động chuyên môn, hoạt động cộng đồng giao lưu, kết nối thông qua nền tảng mạng xã hội Facebook và TikTok. Từ khi đi vào hoạt động, Sign By Sign nhận được sự quan tâm lớn của học sinh, sinh viên trong và ngoài trường. Bên cạnh đó, CLB cũng chủ động kết nối, kêu gọi các nguồn lực đầu tư tiềm năng cùng tham gia đồng hành với dự án. Dự án cũng tìm kiếm những người có tầm ảnh hưởng ở các ngành nghề, độ tuổi khác nhau, có hình ảnh và sứ mệnh hoạt động phù hợp với định hướng của dự án để trở thành đại sứ lan tỏa, góp phần đưa dự án tiếp cận đông đảo

học sinh, sinh viên. Sign By Sign đã kết nối và nhận được sự cam kết đồng hành trở thành cố vấn chuyên môn từ các chuyên gia về Ngôn ngữ ký hiệu, nhận được sự đồng hành về chuyên môn từ 01 đơn vị đặc biệt là Trường PTCS Dân lập Dạy trẻ Câm điếc (Hà Nội).

Với 45 thành viên chính thức được tuyển chọn, CLB đã tổ chức thành công tọa đàm đầu tiên với chủ đề "Xin chào Ngôn ngữ ký hiệu" với gần 600 lượt đăng ký, 400 người tham dự trên nền tảng Zoom Meeting. CLB cũng phối hợp với Ban vận động thành lập Hội Người điếc Việt Nam, Chi hội người điếc Hà Nội, nhóm Nghe bằng mắt và Làng ký hiệu tổ chức sự kiện "Ngôi làng xanh hạnh phúc" thuộc chương trình "Nghe

bằng Mắt 7" thu hút hơn 200 người tham dự là các chuyên gia ngôn ngữ ký hiệu trong nước, quốc tế và cộng đồng người điếc.

Tiếp nối thành công của các hoạt động trước đó, tọa đàm số 2 của Sign By Sign "Bí ẩn của những đôi tay" được tổ chức nhằm bồi dưỡng thêm kiến thức chuyên môn về Ngôn ngữ ký hiệu cho học sinh, sinh viên trong và ngoài trường.

"Nhóm cũng tích cực lan tỏa ngôn ngữ ký hiệu sơ cấp trên các nền tảng mạng xã hội là Facebook và TikTok dưới dạng video ngắn. Hướng tiếp cận này giúp nhóm có cơ hội trau dồi chuyên môn và chất lượng thông qua từng sản phẩm theo chiến lược đề ra" – Chủ nhiệm CLB Nguyễn Bảo Ngọc cho biết.





liệu trực tuyến, mở rộng hệ thống CLB Ngôn ngữ ký hiệu với 10 CLB trên địa bàn Hà Nội, 30 CLB trên cả nước thông qua việc đề xuất mô hình với Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam và các cơ quan, tổ chức bảo trợ xã hội. Cùng với đó, nhóm dự án tiếp tục vận hành kênh TikTok với 300 video phát triển từ 4.000 ký hiệu thuộc dự án Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh khiếm thính cấp tiểu học thông qua ngôn ngữ ký hiệu (QIPEDC) của Bộ Giáo dục & Đào tạo triển khai tại 20 tỉnh thành.

Đại diện nhóm dự án cho biết, lộ trình đặt ra từ tháng 12/2025, nhóm dự án sẽ tạo dựng, phát triển cộng đồng ngôn ngữ ký hiệu để phục vụ xã hội, bao gồm: người khiếm thính, người điếc,



Từ những hoạt động cụ thể bám sát kế hoạch, CLB Ngôn ngữ ký hiệu Trường ĐH Ngoại ngữ đã nhận về các kết quả khả quan. Bước đầu mô hình CLB đã được hoàn thiện và đề xuất chuyển giao cho Trường ĐH Công nghệ, Trường ĐH Luật (ĐHQGHN) và Trường THCS & THPT Lê Quý Đôn (Hà Nội). Mô hình cũng sẵn sàng để chuyển giao tới nhiều đơn vị khác tiềm năng, có quan tâm tới lĩnh vực ngôn ngữ ký hiệu.

Theo kế hoạch, từ tháng 12/2024 đến tháng 12/2025, nhóm dự án tập trung phát triển học

người nghe, các cá nhân, tổ chức có trách nhiệm, quan tâm đồng hành. Một số hoạt động dự kiến triển khai trong giai đoạn này là nghiên cứu nâng cấp, mở rộng hệ thống từ vựng, quy chuẩn phổ cập ngôn ngữ ký hiệu; phát triển ngôn ngữ ký hiệu đa vùng miền trong Việt Nam và đa quốc gia với bước đầu tiên là tiếng Anh; khai thác và ứng dụng các giải pháp công nghệ để tạo ra các sản phẩm phục vụ cộng đồng; tạo lập hiệu quả kinh tế bằng việc thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ do cộng đồng này tạo ra.

Hành trình NGHỊ LỰC & ĐAM MÊ của nữ sinh viên đặc biệt

VŨ THỊ HẢI ANH HIỆN LÀ SINH VIÊN NĂM THỨ HAI TẠI VIỆN ĐÀO TẠO BÁO CHÍ VÀ TRUYỀN THÔNG, TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQGHN. MẶC DÙ BẢN THÂN KHÔNG ĐƯỢC MAY MẮN NHƯ BAO BẠN ĐỒNG TRANG LỬA VÌ KHIẾM THỊ BẨM SINH, NHƯNG HẢI ANH CHƯA BAO GIỜ TỪ BỎ ƯỚC MƠ CỦA MÌNH VÀ LUÔN TIN RẰNG NGHỊ LỰC VÀ ĐAM MÊ SỐNG SẼ VƯỢT QUA MỌI RÀO CẢN, TRỞ THÀNH HÌNH MẪU CHO NHIỀU BẠN TRẺ KHÁC.

👉 NGỌC MAI

Sinh ra trong một gia đình làm nông nghèo tại tỉnh Nam Định, Hải Anh không may mắn khi mắc khiếm thị bẩm sinh. Nhưng đó không phải là rào cản khiến cô bạn ngừng cố gắng và nỗ lực. “Để trở thành một nhà báo đối với người bình thường đã khó, đối với một người khiếm thị như tôi lại càng khó hơn. Nhưng tôi có quyền hi vọng, và tôi sẽ cố gắng hết sức mình. Con đường tôi đi không hề lẻ loi, và trên thực tế cũng có nhiều người khiếm thị như tôi đã trở thành những nhà báo thực thụ” - Hải Anh chia sẻ.

Với tình yêu và đam mê dành cho chuyên ngành Báo chí và Truyền thông, bên cạnh chương trình học, Hải Anh luôn tích cực tham gia các hoạt động thực tế như làm MC, biên tập viên, thu âm quảng cáo, tư vấn chiến dịch truyền thông. Đây đều là những công việc mà cô bạn yêu thích, mang lại thêm một phần chi phí giúp cô bạn trang trải cho cuộc sống, đỡ đần cha mẹ. Hơn hết, đó cũng là bước đệm giúp cô bạn chinh phục ước mơ trở thành một nhà truyền thông chuyên nghiệp trong tương lai. Hải Anh luôn ước mơ được làm





việc tại tổ chức phi chính phủ, tiếp tục thực hiện các dự án vì cộng đồng, tạo ra các giá trị bền vững cho xã hội.

Ngoài thời gian dành cho việc học, Hải Anh còn là thành viên tích cực trong các hoạt động dành cho cộng đồng, với mong muốn góp phần thay đổi cái nhìn của xã hội dành cho người khuyết tật. Cô hiện là Phó Chủ nhiệm Mạng lưới sinh viên khiếm thị Việt Nam. Vào tháng 12/2023, Hải Anh cùng nhóm của mình đã triển khai dự án Hành chính công trực tuyến dành cho người khuyết tật. Chia sẻ về quá trình thực hiện dự án, Hải Anh cho biết cô và những người bạn của mình gặp rất nhiều khó khăn và quá trình nghiên cứu chỉ ra rất nhiều vấn đề tồn tại trong hệ thống dịch vụ, đặc biệt là gây khó khăn cho đối tượng là những người khiếm thị. Hiện tại đề án đã đi tới những khâu thử nghiệm cuối cùng. "Tôi và nhóm vẫn đang gấp rút hoàn thiện những bước cuối cùng của đề án, có những ngày làm thâu đêm, chỉ mong

sản phẩm có thể giúp đỡ một phần nào cho những người khiếm khuyết giống như tôi" - Hải Anh tâm sự.

Với những dự án mang nhiều tâm huyết và nỗ lực bền bỉ vươn lên trong cuộc sống, Hải Anh là đại diện cho những tấm gương nghị lực, thay đổi cách nhìn nhận của nhiều người về cộng đồng người khuyết tật. "Tôi cũng cảm thấy vô cùng may mắn vì được học tập tại Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN. Nhà trường luôn hỗ trợ và có những chính sách tốt cho sinh viên khuyết tật, thể hiện ở mô hình giảng dạy linh hoạt, các hoạt động ngoại khóa, chính sách miễn giảm học phí hay học bổng..." - nữ sinh cho biết. Và đúng như tên gọi của Trường, tinh thần "nhân văn", tương thân tương ái đến từ giảng viên cũng như sinh viên toàn Trường là những ngọn đèn soi sáng giúp cô và các sinh viên khuyết tật khác không bị bỏ lại phía sau.



“Thanh niên sống đẹp” là một giải thưởng cao quý nhằm tôn vinh những thanh niên tiêu biểu, có việc làm và nghĩa cử cao đẹp, mang tính nhân văn, thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, chia sẻ khó khăn với cộng đồng, xã hội. Từ đó xây dựng nên những tấm gương thanh niên sống đẹp, lan tỏa những hành động hay, những câu chuyện đẹp, tạo động lực cho thanh niên và cộng đồng học tập, noi theo.

Năm 2022, Vũ Thị Hải Anh là 1 trong 50 gương mặt thanh niên khuyết tật được Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tuyên dương trong chương trình “Tòa sáng nghị lực Việt”. Mới đây, cô bạn còn vinh dự nhận giải thưởng “Thanh niên sống đẹp” năm 2024 trong lĩnh vực học tập, nghiên cứu khoa học với nhiều thành tích nổi trội như: Quản lý Dự án Hành chính công trực tuyến với người khuyết tật tại Việt Nam, thành viên CLB Người khiếm thị yêu chạy (Blind Runners Club), tình nguyện viên dự án Vietnam and Friends, thành viên CLB Sinh viên Khuyết tật tại Hà Nội, Hội viên Hội người mù Quận Hoàn Kiếm.

Vũ Thị Hải Anh chia sẻ, giải thưởng “Thanh niên sống đẹp 2024” là một món quà vô cùng ý nghĩa

và là nguồn động lực giúp cô bạn nỗ lực hơn nữa trong tương lai. “Hãy cứ làm điều tốt một cách tự nhiên, kiên trì và bền bỉ thì một ngày không xa, may mắn và cơ hội sẽ đến” - Hải Anh bộc bạch.

Nói về vai trò của thế hệ trẻ ngày nay, Hải Anh bày tỏ: “Theo tôi nghĩ, người trẻ cần làm tốt trách nhiệm với gia đình, nhà trường, sau đó là xã hội. Hãy bắt đầu từ những thứ nhỏ nhất, mang lại giá trị về tinh thần cho cộng đồng hay những người yếu thế trong xã hội. Và tôi cũng mong rằng các bạn trẻ hãy thiết lập lối sống lành mạnh, chú trọng tới các vấn đề sức khỏe, môi trường, rèn luyện cuộc sống khoa học, từ đó cống hiến sức lực và trí tuệ cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước”.

Với những nỗ lực, quyết tâm và lòng nhân hậu, Hải Anh đã trở thành nguồn cảm hứng sống cho nhiều bạn trẻ. Trên con đường chinh phục ước mơ, cô bạn đã và đang khẳng định mọi khó khăn đều có thể vượt qua. Mong rằng chặng đường tới, Vũ Thị Hải Anh sẽ sớm đạt được nhiều thành công, mang tới những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng và xã hội.